

HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM

TÀI LIỆU
GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG
(Dành cho hội viên, phụ nữ)

Chuyên đề 1

SỰ THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM, VAI TRÒ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG VIỆT NAM VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA PHỤ NỮ VIỆT NAM

I. GỢI Ý TỔ CHỨC SINH HOẠT

- Tổ chức hái hoa dân chủ với các câu hỏi và gợi ý trả lời ở phần II (nội dung chính)

- Truyền thông viên có thể tìm hiểu lịch sử địa phương để bổ sung một số câu hỏi về địa phương, ví dụ:

+ Chi bộ Đảng đầu tiên ở xã (huyện) được thành lập khi nào? Ai là Bí thư chi bộ đầu tiên?

+ Chi bộ Đảng đầu tiên đã lãnh đạo phong trào cách mạng ở địa phương như thế nào?

+ Ai là nữ đảng viên đầu tiên của xã (huyện)?

+ Hiện nay ai là bí thư Đảng ủy xã nhà?

II. NỘI DUNG CHÍNH

Câu hỏi 1: Đảng cộng sản Việt Nam được thành lập khi nào và do ai sáng lập? Nêu tóm tắt ý nghĩa sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam?

Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập vào ngày 3-2-1930 trên cơ sở hợp nhất của 3 tổ chức Cộng sản ở Việt Nam là Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng và Đông Dương Cộng sản liên đoàn. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam gắn liền với tên tuổi của Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh, người sáng lập, lãnh đạo Đảng Cộng sản Việt Nam.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm kết hợp của chủ nghĩa Mác – Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam; mở ra thời kỳ mới cho cách mạng Việt Nam; khẳng định mục tiêu, xu hướng phát triển của xã hội Việt Nam là kết hợp độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội. Sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam tạo tiền đề và nhân tố quyết định đối với thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Câu hỏi 2: Hãy nêu ý nghĩa thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 dưới sự lãnh đạo của Đảng ?

Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 là thành quả tổng hợp của các phong trào cách mạng liên tục dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam trong 15 năm (1930-1945). Thắng lợi này là kết quả của sức mạnh đoàn kết dân tộc quyết tâm đấu tranh xóa bỏ sự thống trị, áp bức của đế quốc gần 100 năm và chế độ phong kiến đã tồn tại hàng nghìn năm, mở ra một kỷ nguyên mới của dân tộc Việt Nam: kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Câu hỏi 3: Hãy nêu tóm tắt ý nghĩa thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) do Đảng lãnh đạo?

Ngày 2/9/1945: Với Tuyên ngôn Độc lập do Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc tại Quảng trường Ba Đình, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Chỉ 3 tháng sau, thực dân Pháp quay lại xâm lược Việt Nam. Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, toàn thể nhân dân Việt Nam đã quyết tâm tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp. Sau 9 năm kháng chiến trường kỳ, chiến thắng Điện Biên Phủ ngày 7/5/1954 đã chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp ở Việt Nam.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp mà đỉnh cao là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ là bằng chứng sinh động thể hiện đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện đúng đắn và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; có ý nghĩa quốc tế sâu sắc, báo hiệu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ, là tấm gương cổ vũ, động viên các dân tộc thuộc địa bị áp bức trên thế giới đấu tranh giành độc lập dân tộc.

Câu hỏi 4: Nêu vắn tắt vai trò lãnh đạo của Đảng trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống Mỹ, giành độc lập, thống nhất đất nước trong giai đoạn 1954-1975?

Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954, Việt Nam tạm thời chia làm 2 miền Nam - Bắc tại vĩ tuyến 17. Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng. Ở miền Nam, từ cuối năm 1954 Mỹ dần thay chân Pháp, đưa Ngô Đình Diệm lên nắm chính quyền, âm mưu chia cắt lâu dài nước Việt Nam, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ.

Trong giai đoạn này, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhân dân ta đồng thời tiến hành 2 nhiệm vụ chiến lược là xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và giải phóng dân tộc ở miền Nam, hoàn thành mục tiêu giải phóng dân tộc trong cả nước, đưa cả nước lên chủ nghĩa xã hội. Sau khi cuộc chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, trải qua 20 năm bền bỉ, kiên cường, Đảng đã lãnh đạo nhân dân miền Bắc giành được nhiều thắng lợi to lớn: chế độ người bóc lột người bị xóa bỏ, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa bước đầu được xác lập; đánh thắng hai cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ; làm tròn nhiệm vụ chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam và giúp đỡ cách mạng Lào, Campuchia; phát triển mạnh mẽ giáo dục, văn hóa, y tế; cải thiện nhiều mặt đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân.

Tại miền Nam, thắng lợi của chiến dịch Hồ Chí Minh ngày 30/4/1975 đã kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, khẳng định tính đúng đắn, sáng tạo của đường lối chiến tranh nhân dân, độc lập, tự chủ của Đảng cộng sản Việt Nam, kết hợp mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Thắng lợi này đã mở ra một thời kỳ mới cho dân tộc Việt Nam – thời kỳ cả nước độc lập, thống nhất xây dựng chủ nghĩa xã hội; đánh dấu sự mở đầu thời kỳ sụp đổ của chủ nghĩa thực dân mới, cổ vũ phong trào đấu tranh vì độc lập dân tộc, hòa bình và tiến bộ xã hội.

Câu hỏi 5: Hãy nêu vắn tắt vai trò lãnh đạo của Đảng trong cách mạng xã hội chủ nghĩa giai đoạn 1976-1986?

Sau khi thống nhất đất nước, Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo nhân dân cả nước bảo vệ và củng cố chính quyền nhân dân ở miền Nam, chiến đấu bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc ở biên giới Tây Nam và phía Bắc, làm tròn nghĩa vụ quốc tế đối với nhân dân Campuchia; xây dựng một số cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội, bước đầu hoàn thành những công trình trọng điểm về điện, dầu khí, xi măng, cơ khí, dệt và giao thông, thủy lợi¹; Từng bước đổi mới cơ chế quản lý, hình thành chủ trương chuyển đổi cơ chế quản lý, từ tập trung, bao cấp, quan liêu, hành chính sang hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa.

Câu hỏi 6: Hãy nêu tóm tắt một số thành tựu của công cuộc Đổi mới (từ 1986 đến nay) dưới sự lãnh đạo của Đảng?

Đại hội Đảng lần thứ VI năm 1986 đã đề ra đường lối Đổi mới, đặt nền tảng cho việc tìm ra con đường thích hợp đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Sau gần 30 năm, từ một nước nghèo nàn, lạc hậu, nền kinh tế Việt Nam đã có bước phát triển nhanh theo hướng thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều thành phần kinh tế, nhiều hình thức sở hữu và tích cực, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế.

Theo số liệu của Ngân hàng Thế giới, tính từ năm 1986 đến nay, tăng trưởng GDP (Tổng thu nhập quốc nội) bình quân của Việt Nam đạt 6,5%/năm và thuộc nhóm cao nhất thế giới, GDP bình quân đầu người trên 1.700 đô-la, vượt qua ngưỡng một nước chậm phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của các tầng lớp nhân dân được cải thiện đáng kể. Tỷ lệ các hộ nghèo đói giảm từ 58% năm 1993 xuống còn 6% năm 2014. Từ một nước thường xuyên thiếu lương thực Việt Nam đã trở thành một trong những nước xuất khẩu gạo đứng hàng đầu thế giới. Tuổi thọ bình quân tăng, năm 2014 là 73,2 tuổi.

Một số thành tựu nổi bật là:

- Kinh tế tăng trưởng, phát triển, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần. Sự nghiệp công nghiệp hiện đại hóa, hiện đại hóa đất nước đầy mạnh, hội nhập kinh tế quốc tế có bước tiến mới rất quan trọng. Thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đang dần được hoàn thiện.

- Đời sống của nhân dân được cải thiện rõ rệt, những vấn đề về phát triển văn hóa, xã hội, con người có nhiều tiến bộ. Mức sống về vật chất và tinh thần của các tầng lớp nhân dân ở các khu vực ngày càng được nâng cao.

- Chính trị - xã hội ổn định. Hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc Việt Nam được củng cố và tăng cường.

¹ Nhà máy Nhiệt điện Phả Lại, Thủy điện Hòa Bình, Thủy điện Trị An; Khu dầu khí Vũng Tàu; các nhà máy xi măng Bim Sơn, Hoàng Thạch, Hà Tiên; nhà máy phân lân Lâm Thao; các nhà máy sợi Hà Nội, Vinh, Huế, Nha Trang; các nhà máy đường Lam sơn, La Ngà; các nhà máy giấy Bãi Bằng, Tân Mai...

- Quan hệ quốc tế ngày càng phát triển.

Câu hỏi 7: Hãy nêu quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về vấn đề Bình đẳng giới, phong trào phụ nữ và công tác phụ nữ?

Từ khi thành lập đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn quan tâm lãnh đạo công tác phụ nữ và thực hiện mục tiêu bình đẳng giới. Ngay trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng năm 1930, vấn đề giải phóng phụ nữ, nam nữ bình quyền đã được xác định là một trong những mục tiêu quan trọng trong sự nghiệp cách mạng và khẳng định: *Giải phóng phụ nữ phải gắn liền với giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc.*

Đảng Cộng sản Việt Nam luôn đánh giá cao vai trò của lực lượng phụ nữ, quan tâm lãnh đạo thực hiện vận động phụ nữ tham gia sự nghiệp cách mạng và công tác xã hội, chăm lo đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nữ và xây dựng, phát triển tổ chức phụ nữ.

Trong công cuộc đổi mới đất nước, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết, luật pháp, chính sách về công tác phụ nữ:

- Quyết định 163-HĐBT (năm 1988) của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ban hành bản quy định trách nhiệm của các cấp chính quyền trong việc đảm bảo cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý Nhà nước.

- Nghị quyết 04-NQ/TW của Bộ Chính trị (năm 1993) về *đổi mới và tăng cường công tác vận động phụ nữ trong tình hình mới*, với mục tiêu: “Cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của người phụ nữ, nâng cao địa vị xã hội, nâng cao nhận thức về quyền bình đẳng của phụ nữ”.

- Chỉ thị 37-CT/TW của Ban Bí thư (năm 1994) về *công tác cán bộ nữ trong tình hình mới* đã khẳng định: “Chống những biểu hiện lệch lạc coi thường phụ nữ, khắt khe, hẹp hòi trong đánh giá, đề bạt cán bộ nữ” và chủ trương “hình thành các chính sách để phát triển kỹ năng của phụ nữ, xây dựng kế hoạch tập huấn cho cán bộ nữ, tăng số phụ nữ có việc làm...”

- Luật Bình đẳng giới ngày 29/11/2006 khẳng định nguyên tắc “Thực hiện bình đẳng giới là trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, gia đình, cá nhân”.

- Nghị định số 19/2003/NĐ/CP (năm 2003) của Chính phủ quy định trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước.

- Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (năm 2007) về *công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước* đã khẳng định: “Phát huy vai trò, tiềm năng to lớn của phụ nữ trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nâng cao địa vị phụ nữ, thực hiện bình đẳng giới trên mọi lĩnh vực là một trong những nhiệm vụ và mục tiêu quan trọng của cách mạng Việt Nam trong thời kỳ mới”.

- Nghị định số 56/2012/NĐ-CP của Chính phủ (năm 2012) quy định trách nhiệm của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước.

Chuyên đề 2

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PHỤ NỮ VIỆT NAM

I. GỢI Ý TỔ CHỨC SINH HOẠT

Cách 1:

- Truyền thông viên thuyết trình phần II (nội dung chính)
- Sau mỗi nội dung, hướng dẫn hội viên thảo luận các việc làm cụ thể để làm theo tư tưởng của Bác.

Cách 2:

- Truyền thông viên kể một câu chuyện về Bác (xem phụ lục hoặc sưu tầm thêm ở sách, báo)
- Giới thiệu một nội dung trong phần II (nội dung chính) có liên quan đến câu chuyện vừa kể.
- Hướng dẫn hội viên thảo luận các việc làm cụ thể để làm theo tư tưởng của Bác.

Cách 3:

- Truyền thông viên viết ra giấy một số câu nói hoặc lời căn dặn của Bác với phụ nữ.
- Mời một hội viên đọc hoặc truyền thông đọc.
- Hướng dẫn hội viên thảo luận cách thực hiện lời dặn của Bác.

II. NỘI DUNG CHÍNH

Câu hỏi 1: Hãy nêu những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh?

Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh là: Tư tưởng về giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người; Tư tưởng về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; Tư tưởng về sức mạnh của nhân dân, của khối đại đoàn kết dân tộc; Tư tưởng về quyền làm chủ nhân dân, xây dựng Nhà nước thật sự của dân, do dân, vì dân; Tư tưởng về quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; Tư tưởng về phát triển kinh tế và văn hóa, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Tư tưởng Hồ Chí Minh có ý nghĩa to lớn đối với cách mạng Việt Nam. Cùng với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng của Đảng ta, soi đường cho cuộc đấu tranh của nhân dân ta giành thắng lợi, là tài sản tinh thần to lớn của Đảng ta và dân tộc ta. Vấn đề phụ nữ, bình đẳng nam nữ được thể hiện ở tất cả các khía cạnh trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, từ vấn đề giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, con người cho đến tư tưởng về sức mạnh của nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, phát triển kinh tế, văn hóa v.v.

Câu hỏi 2: Chủ tịch Hồ Chí Minh có quan điểm như thế nào về vai trò của phụ nữ và bình đẳng giới?

- **Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của phụ nữ:** Chủ tịch Hồ Chí Minh đánh giá cao vị trí, vai trò và cống hiến của phụ nữ Việt Nam trong cách mạng. Người khẳng định phụ nữ chính là lực lượng cách mạng to lớn, góp phần làm nên sức mạnh, thành công của mọi cuộc cách mạng xã hội. Phụ nữ không chỉ là lực lượng đông đảo của cách mạng, mà còn có khả năng làm được mọi việc không kém gì nam giới, họ có vai trò quyết định đến sự thành công của mọi cuộc cách mạng. Vì vậy, Người đã đặt niềm tin to lớn vào khả năng của phụ nữ: “*An Nam cách mệnh cũng phải có nữ giới tham gia mới thành công*”².

- Vấn đề phụ nữ đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập đến trong tác phẩm Đường Kách mệnh (năm 1927). Trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và đặc biệt là sau khi có Đảng Cộng sản Việt Nam, các phong trào yêu nước của phụ nữ Việt Nam đã dẫn đến sự ra đời một tổ chức riêng của phụ nữ, đó là Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Đây là một tổ chức chính trị xã hội của một giới chưa từng có trong lịch sử dân tộc, một lực lượng cách mạng hùng hậu của chiến tranh nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trong dịp kỷ niệm lần thứ 30 năm ngày thành lập Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ghi nhận đóng góp quan trọng của tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, đồng thời giao nhiệm vụ: “*Hội Liên hiệp Phụ nữ phải là lực lượng mạnh mẽ giúp Đảng động viên, tổ chức và lãnh đạo phụ nữ tiến lên chủ nghĩa xã hội*”³.

- **Quan điểm của Hồ Chí Minh về bình đẳng giới:** Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, phụ nữ bình đẳng với nam giới trên cả hai mặt: nghĩa vụ và quyền lợi, chị em thực sự trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh mình, cùng nam giới chung lo bảo vệ và xây dựng Tổ quốc. Người chỉ ra rằng: công bằng cho phụ nữ không có nghĩa là chia đều công việc cho họ mà công bằng chính là sự phân công một cách hợp lý công việc đến từng người, tùy theo khả năng, hoàn cảnh cá nhân và sức khỏe. Sự bình đẳng phải được thể hiện trên mọi mặt, chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

Về chính trị, bình đẳng về chính trị có nghĩa là người phụ nữ trước hết được trang bị về mặt lý luận, tạo điều kiện cho họ chủ động, tự tin, tự lực, tự cường, tự giải phóng cho chính họ; sau đó là sự đảm bảo cho họ quyền tham gia các hoạt

² Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 2, Nxb CTQG, Hà Nội, 2002, tr.289

³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb CTQG, Hà Nội, 2002, tr.21

động chính trị, trở thành cán bộ lãnh đạo, quản lý một cách bình đẳng với nam giới; đồng thời, đảm bảo quyền ngôn luận, đi lại, bầu cử, ứng cử, cư trú và quyền bình đẳng trước pháp luật...

Về kinh tế, bình đẳng là thực sự tạo ra cơ hội cho người phụ nữ có việc làm, có thu nhập như nam giới, bình đẳng với nam giới trong quan hệ tài sản... Tư tưởng đó của Người đã được khẳng định trong điều 5 Hiến pháp năm 1946: “Tất cả mọi công dân đều ngang quyền về kinh tế”.

Về lĩnh vực văn hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: sự dốt nát còn nguy hiểm hơn giặc ngoại xâm, “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”. Trong lời kêu gọi chống nạn thất học tháng 10/1945, Người nói rõ: “*Mọi người Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình, phải có kiến thức mới có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà và trước hết phải biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ... Phụ nữ lại cần phải học, đã lâu chị em bị kìm hãm. Đây là lúc chị em phải cố gắng để theo kịp nam giới, để xứng đáng là phần tử trong nước, có quyền bầu cử và ứng cử*”⁴.

Người khẳng định học tập để nâng cao trình độ văn hóa sẽ giúp chị em nắm được những vấn đề lịch sử, địa lý, khoa học, tự nhiên, xã hội, chính trị, nghĩa vụ và quyền lợi của công dân; Có văn hóa một mặt chị em sẽ tự tin vươn lên làm chủ về mọi mặt một cách vững chắc, thoát khỏi sự lệ thuộc của những tư tưởng phong kiến hà khắc trói buộc, đồng thời có thể cống hiến tài năng, trí tuệ cho nhân loại và đất nước.

Về lĩnh vực xã hội, Người chỉ ra rằng, muốn thực hiện bình đẳng nam nữ trước hết là phải giải phóng phụ nữ ra khỏi những trói buộc của tư tưởng “trọng nam khinh nữ”, ra khỏi sự bất công ngay từ trong gia đình họ. Người quan niệm vai trò của phụ nữ trong xã hội được thể hiện chính từ vai trò của họ trong gia đình vì gia đình chính là tế bào của xã hội. Do vậy, ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ đạo xây dựng Hiến pháp và Luật Hôn nhân Gia đình. Bác nhiều lần bày tỏ chính kiến trước công luận là phải tiêu diệt tư tưởng phong kiến và đầu óc gia trưởng, tư tưởng tư sản, trọng nam khinh nữ. Bác là người rất tích cực đóng góp xây dựng Luật Hôn nhân và Gia đình và luôn theo dõi việc thực hiện đạo luật đó, vì theo Bác “Luật lấy vợ, lấy chồng nhằm giải phóng phụ nữ, tức là giải phóng phần nửa xã hội”. Bác phê phán tình trạng chồng đánh vợ và khẳng định đây là tệ nạn về đạo đức và vi phạm pháp luật, vì “Đàn ông là người công dân, đàn bà cũng là người công dân, dù là vợ chồng, người công dân này đánh người công dân khác tức là phạm pháp”.

Câu hỏi 3: Hãy nêu quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ?

- Giải phóng phụ nữ là một nhiệm vụ tất yếu của cách mạng vô sản ở Việt Nam.

⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 4, tr36, Nxb CTQG, Hà Nội, 2002

Theo Bác: “Nói phụ nữ là nói một nửa xã hội, nếu không giải phóng phụ nữ là xây dựng chủ nghĩa xã hội một nửa”⁵. Trong nhiệm vụ giải phóng dân tộc thực hiện cách mạng vô sản, đánh đổ chế độ thực dân phong kiến của những người cộng sản Việt Nam thì vấn đề giải phóng phụ nữ là nội dung tất yếu nằm trong xu thế chung của cách mạng, song đồng thời nó có một ý nghĩa đặc biệt đối với một giới mà hàng trăm năm nay chịu những đối xử, phân biệt bất công và bị bóc lột nặng nề.

Trong nhận thức tư tưởng và chỉ đạo hoạt động thực tiễn, Chủ tịch Hồ Chí Minh không tách rời vấn đề giải phóng phụ nữ ra khỏi nhiệm vụ giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp. Người cũng ý thức sâu sắc giải phóng phụ nữ không chỉ là nhu cầu khách quan mà còn là cuộc cách mạng to và khó ngay cả sau khi đất nước đã tự do, độc lập.

- Giải phóng phụ nữ là sự nghiệp của bản thân phụ nữ, của toàn Đảng, toàn dân và toàn xã hội.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, điều quyết định cuối cùng cho công cuộc giải phóng phụ nữ lại chính là chị em. Chính sự tự thân vận động, sự nỗ lực vươn lên trong học tập và công tác của chính chị em phụ nữ mới có thể đưa đến sự thành công của công cuộc giải phóng phụ nữ. Bác đã nhiều lần nhắc nhở chị em phải có ý thức tự giải phóng mình, Người viết: “Về phần mình, chị em phụ nữ không nên ngồi chờ Chính phủ, chờ Đảng ra chỉ thị giải phóng cho mình, mà phải tự cường, tự đấu tranh”. Đặc biệt, Bác căn dặn chị em phải biết vượt qua chính mình, khắc phục những hạn chế của chính chị em, quyết tâm học tập và vươn lên, Người viết: “Phụ nữ ta còn một số nhược điểm như bờ ngõ, lúng túng, tự ti, thiếu tin tưởng vào khả năng của mình; mặt khác phụ nữ cũng gặp nhiều khó khăn về gia đình, con cái. Muốn giải quyết khó khăn không nên ỷ lại vào Đảng, Chính phủ mà phải quyết tâm học tập, phát huy sáng kiến, tin tưởng ở khả năng của mình”, nâng cao tinh thần tập thể đoàn kết, giúp đỡ nhau để giải quyết mọi khó khăn của phụ nữ trong công tác chính quyền”.

Giải phóng phụ nữ theo Hồ Chí Minh, không những là trách nhiệm của Đảng và chính quyền mà còn là trách nhiệm của toàn xã hội. Người chủ trương giáo dục tất cả cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân có nhận thức đúng đắn về vai trò và địa vị phụ nữ trong xã hội, xóa bỏ tư tưởng trọng nam khinh nữ.

Câu hỏi 4: Chủ tịch Hồ Chí Minh có quan điểm thế nào về xây dựng đội ngũ cán bộ nữ và công tác phụ nữ?

Theo Bác, xây dựng đội ngũ cán bộ nữ và công tác cán bộ nữ là nhiệm vụ hết sức quan trọng. Vì cán bộ nữ là người hiểu rõ nhất tâm tư tình cảm cũng như những khả năng, những hạn chế của chị em phụ nữ, từ đó tập hợp, tổ chức các chị em lại tham gia đông đảo, nhiệt tình vào các phong trào. Cán bộ nữ là sợi dây nối liền giữa Đảng, Nhà nước với các chị em phụ nữ, từ đó có thể đem những chủ trương, chính sách của Đảng phổ biến tới quần chúng phụ nữ một cách dễ hiểu nhất, phản ánh những nguyện vọng, yêu cầu của đông đảo quần chúng tới các cấp

⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 2, Nxb CTQG, Hà Nội, 2002, tr.458

lãnh đạo một cách đầy đủ nhất. Không chỉ quan tâm đến phụ nữ ở thành thị, Người còn lưu ý đến đội ngũ cán bộ dân tộc thiểu số ở miền núi, vùng sâu, vùng xa; yêu cầu các cấp lãnh đạo phải có chủ trương, biện pháp bảo vệ sức khỏe phụ nữ.

Quan tâm đến công tác cán bộ nữ, Người rất chú trọng đến việc bồi dưỡng cho phụ nữ một cách nhìn mới, một nếp suy nghĩ mới để giúp chị em một mặt khắc phục được những nhược điểm của giới, mặt khác nhận thức được khả năng, trách nhiệm làm chủ của mình trong xã hội cả về mặt quyền lợi và nghĩa vụ. Người dặn dò chị em mở rộng giới hạn tình cảm gia đình ra một phạm vi rộng lớn hơn, gắn liền với tình yêu giai cấp, tình yêu đồng bào, tình cảm quốc tế vô sản.

Trong bài phát biểu tại Đại hội phụ nữ toàn quốc lần thứ 3 năm 1961, Người nhấn mạnh: *“Mỗi một người và tất cả phụ nữ phải hăng hái nhận lãnh trách nhiệm làm chủ đất nước, tức là phải ra sức thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm để xây dựng nước nhà, xây dựng chủ nghĩa xã hội”*⁶. Người nhắc nhở: *“Muốn làm tròn nhiệm vụ vẻ vang đó, phụ nữ ta phải xóa bỏ cái tâm lý tự ti và ỷ lại, phải có ý chí tự cường, tự lập; phải nâng cao lên mãi trình độ chính trị, văn hóa, kỹ thuật”*⁷; theo Bác, muốn làm cách mạng thì lòng mình, tư tưởng mình phải cách mạng.

Trong việc cất nhắc đề bạt phụ nữ, Người mong muốn: *“Có cất nhắc phụ nữ nhưng chưa mạnh dạn, tức là còn phần nào chưa coi trọng trí tuệ, tài năng của phụ nữ. Vậy phụ nữ phải làm sao cho người ta thấy phụ nữ giỏi, lúc đó cán bộ không cất nhắc, anh chị em công nhân sẽ cử mình lên”*⁸. Mong muốn đó thể hiện yêu cầu đối với cán bộ quản lý là phải khuyến khích, tạo điều kiện để cán bộ nữ phát huy ưu điểm, nhưng đồng thời cũng đòi hỏi phụ nữ phải thể hiện được năng lực, khả năng của mình.

Câu hỏi 5: Hội viên, phụ nữ cần làm gì để học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh?

- **Rèn luyện các phẩm chất đạo đức: “Tự tin, Tự trọng, Trung hậu, Đảm đang”**, cụ thể là:

+ Hiểu rõ lý do cần rèn luyện và nội dung của từng phẩm chất: *Tự tin, Tự trọng, Trung hậu, Đảm đang*.

+ Xác định điểm mạnh, điểm yếu của bản thân mình để phát huy các điểm mạnh, khắc phục các hạn chế trong quá trình phấn đấu, rèn luyện, phẩm chất đạo đức; luôn làm gương cho con và những người khác trong gia đình, cộng đồng về rèn luyện 4 phẩm chất đạo đức.

- Tiếp tục thực hiện tiết kiệm theo Bác

+ Hưởng ứng đợt thi đua “Làm theo Bác, thực hành tiết kiệm giúp nhau giảm nghèo bền vững”, mỗi hội viên, phụ nữ chủ động tiết kiệm, tạo nguồn vốn cho chính gia đình mình và giúp những chị em đang gặp khó khăn trong cộng

⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb CTQG, Hà Nội, 2002, tr.294

⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, Nxb CTQG, Hà Nội, 2002, tr.295

⁸ Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, Nxb CTQG, Hà Nội, 2002, tr.340

đồng để phát triển sản xuất. Chị em có thể tiết kiệm tại các chi/tổ phụ nữ nơi mình tham gia sinh hoạt; tại nhóm phụ nữ tiết kiệm tín dụng, các tổ/nhóm hùn vốn quay vòng do Hội chỉ đạo hoặc tại Ngân hàng chính sách Xã hội. Ngoài tiết kiệm bằng tiền, chị em còn có thể tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất, công tác và trong sinh hoạt như tiết kiệm nguyên liệu sản xuất, tiết kiệm điện, nước, tiết kiệm thời gian bằng cách tham dự hội, họp đúng giờ, giảm ăn uống lãng phí trong tang ma, cưới hỏi...

+ Phát huy tinh thần yêu nước, tinh thần tự trọng, tự tôn dân tộc, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ công dân; tự giác chấp hành và vận động người thân trong gia đình, mọi người trong cộng đồng chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

+ Cần cù, sáng tạo trong lao động, sản xuất; áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, công việc; biết làm giàu chính đáng cho bản thân, gia đình và quê hương đất nước.

+ Phát huy truyền thống nhân hậu của người Việt Nam, sẵn sàng chia sẻ, động viên, giúp đỡ người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, những người mắc tệ nạn, tội phạm đang hòa nhập cộng đồng để họ có thể khắc phục hoàn cảnh, vươn lên, phát triển kinh tế và có cuộc sống tốt.

+ Hằng hái tham gia các phong trào, hoạt động tại cộng đồng; tham gia thực hiện phong trào thi đua “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*” và các cuộc vận động của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, đặc biệt là Cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*”.

Chuyên đề 3

KHÁI QUÁT VỀ PHONG TRÀO PHỤ NỮ VIỆT NAM QUA CÁC THỜI KỲ LỊCH SỬ

I. GỢI Ý TỔ CHỨC SINH HOẠT

Cách 1:

- Truyền thông viên thuyết trình phần II (nội dung chính)
- Truyền thông viên tìm hiểu để bổ sung vào bài thuyết trình các thông tin về những tấm gương phụ nữ tiêu biểu trong lịch sử của địa phương.

Cách 2:

- Tổ chức hái hoa dân chủ với một số câu hỏi và gợi ý trả lời ở phần II (Nội dung chính)
- Truyền thông viên có thể tìm hiểu lịch sử địa phương để bổ sung một số câu hỏi về phong trào phụ nữ và những người phụ nữ nổi tiếng của địa phương, ví dụ:

+ Hãy kể một tấm gương phụ nữ tiêu biểu ở địa phương thời kỳ kháng chiến chống Pháp?

+ Hãy kể một tấm gương phụ nữ tiêu biểu ở địa phương thời kỳ kháng chiến chống Mỹ ở miền Nam và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc?

+ Ở xã ta hiện nay có mẹ Việt Nam Anh hùng hoặc nữ anh hùng Lực lượng Vũ trang, anh hùng Lao động nào đang còn sống? Hãy kể về thành tích của mẹ hoặc chị đó.

II. NỘI DUNG CHÍNH

Câu hỏi 1: Hãy nêu khái quát truyền thống của phụ nữ Việt Nam trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc?

Trong lịch sử đấu tranh giành độc lập dân tộc, phụ nữ Việt Nam đã xây dựng nên truyền thống “Giặc đến nhà, đàn bà cũng đánh”. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng vào mùa xuân năm 40 sau Công nguyên đã thu hút đông đảo quần chúng tham gia, đánh đuổi quân Đông Hán, giành quyền tự chủ cho đất nước, mở đầu thời kỳ đấu tranh anh dũng chống giặc ngoại xâm của dân tộc. Bà Triệu Thị Trinh lãnh đạo khởi nghĩa chống ách thống trị của nhà Ngô năm 248 với câu nói nổi tiếng “*Tôi chỉ muốn cưỡi cơn gió mạnh, đạp luồng sóng dữ, chém cá kình ở biển Đông, lấy lại giang sơn, dựng nền độc lập, cởi ách nô lệ, chứ không chịu khom lưng làm tì thiếp cho người*”. Hình ảnh kiên cường, bất khuất của Nữ tướng Bùi Thị Xuân trong phong trào nông dân Tây Sơn thế kỷ 17 và tiếp theo là bà Ba Cai Vàng, bà Ba Đê Thám, bà Đinh phu nhân, cô Bắc, cô Giang trong phong trào yêu nước chống Pháp cuối thế kỷ XIX – đầu thế kỷ XX tiếp tục khẳng định truyền thống yêu nước, sẵn sàng hy sinh tất cả vì độc lập dân tộc của phụ nữ Việt Nam.

Lịch sử hình thành và phát triển của dân tộc Việt Nam đã khẳng định phụ nữ Việt Nam là lực lượng quan trọng trong lao động sản xuất với những phẩm chất cần cù, đảm đang, thông minh, sáng tạo. Hình ảnh thường ngày về người phụ nữ Việt Nam cần cù lao động được ghi lại đậm nét trong lịch sử nước nhà: “sớm ra ruộng lúa, tối về nương dâu”, “vai vác cái cày, tay đuôi con trâu, cái cuốc cho lẩn cái gâu, con dao rựa phát đèo đầu gánh phân”... Nhiều ngành nghề sản xuất truyền thống được lưu truyền bằng những truyền thuyết, hình ảnh gắn liền với người phụ nữ như trồng dâu dệt lụa, làm gốm, trồng lúa... Trong từng giai đoạn lịch sử, đặc biệt vào những giai đoạn cam go của cách mạng giải phóng dân tộc, phụ nữ không chỉ lo đảm đương công việc sản xuất, tích trữ lương thực cho gia đình mà còn hăng hái sản xuất, vận chuyển lương thực, nhu yếu phẩm, đạn dược ra tiền tuyến.

Không chỉ là lực lượng quan trọng trong lao động sản xuất, phụ nữ còn có khả năng tham gia quản lý xã hội và tổ chức hậu cần, xây dựng hậu phương trong các cuộc kháng chiến như: Thái hậu Dương Vân Nga (thế kỷ X) đặt lợi ích quốc gia lên trên lợi ích gia đình, đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc chuyển giao quyền lực từ nhà Đinh sang nhà Tiền Lê, góp phần bảo vệ nền độc lập dân tộc, chiến thắng quân Tống xâm lược; Nguyên phi Ý Lan (thế kỷ XI) – 2 lần làm Nhiếp chính (thay vua điều hành triều đình), giữ hậu phương vững chắc để chồng

(Vua Lý Thánh Tông) yên tâm đánh giặc và giúp con (Vua Lý Nhân Tông) sử dụng người tài, quản lý đất nước, giữ vững nền độc lập dân tộc; Bà Lý Thị Châu (Bà chúa Kho) vào thế kỷ XIII đã chỉ huy quân sĩ bảo vệ kho lương thực, nhu yếu phẩm, lo việc hậu cần cho binh sỹ, để chồng yên tâm ra trận mạc... Trong suốt hai cuộc kháng chiến cho đến khi hòa bình, đã xuất hiện nhiều phong trào thi đua sản xuất như “Sóng Duyên hải”, “Gió Đại Phong”, “Cờ Ba Nhất”, những “Cánh đồng năm tấn”, “Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình”, “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”... được phát động minh chứng cho truyền thống cần cù, tinh thần hăng say lao động, thông minh, sáng tạo của phụ nữ trên mặt trận sản xuất.

Phụ nữ Việt Nam vừa là người sáng tạo, vừa là người giữ gìn, bảo vệ truyền thống văn hóa dân tộc và lưu truyền các giá trị văn hóa dân tộc từ thế hệ này sang thế hệ khác như: Dân ca Nam Bộ, quan họ Bắc Ninh, chèo vùng đồng bằng Bắc Bộ, dân ca Nghệ - Tĩnh, tuồng và dân ca Trung bộ, các làn điệu dân ca, vũ hội của các dân tộc miền núi và trung du. Lịch sử văn hóa dân tộc Việt Nam đã ghi nhận những phụ nữ tài cao, học rộng, sáng tác văn học nghệ thuật, tham gia trong lĩnh vực giáo dục, văn hóa như bà Nguyễn Thị Lộ, Bà Huyện Thanh quan, nữ sĩ Hồ Xuân Hương, thi sĩ Đoàn Thị Điểm...

Chính vì vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Non sông gấm vóc Việt Nam do chính phụ nữ ta, trẻ cũng như già ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp, rực rỡ...”.

Câu hỏi 2: Hãy nêu một số nét chính trong phong trào phụ nữ từ khi thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam?

- Phong trào phụ nữ từ khi thành lập Đảng đến Cách mạng Tháng Tám (1930-1945):

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, các tổ chức phụ nữ lần lượt ra đời nhằm quy tụ sức mạnh đoàn kết của các tầng lớp phụ nữ Việt Nam: Hội Phụ nữ Phản đế Đông Dương (1930), Hội Phụ nữ Dân chủ (1936), Đoàn Phụ nữ Cứu quốc (1941-1945).

Trong phong trào cách mạng 1930-1931, phụ nữ là lực lượng đông đảo trong các cuộc mít tinh, biểu tình, tuần hành... đấu tranh đòi giảm sưu thuế và đòi quyền tự do dân chủ. Tại nhiều địa phương, phong trào phụ nữ phát triển mạnh mẽ cùng với phong trào cách mạng sôi nổi, phụ nữ đã tập hợp thành tổ chức với các tên gọi như: “Hội phụ nữ giải phóng”, “Phụ nữ Hiệp Hội”. Trong cao trào cách mạng, nhiều phụ nữ đã trưởng thành như chị Nguyễn Thị Thập tham gia Xứ ủy Nam kỳ, chị Nguyễn Thị Hiếu – tỉnh ủy viên Thái Bình...

Ở thời kỳ vận động dân chủ 1936-1939, phụ nữ tham gia đấu tranh công khai, tuyên truyền chủ nghĩa Mác-Lênin và chủ trương, đường lối đấu tranh cách mạng và công tác vận động phụ nữ của Đảng. Quân chúng phụ nữ được tập hợp trong những tổ chức phù hợp với ngành nghề và điều kiện sinh hoạt, trong đó “Hội Phụ nữ dân chủ” và “Hội Phụ nữ giải phóng” làm nòng cốt vận động, tập hợp các

tầng lớp phụ nữ đấu tranh đòi các quyền tự do, dân chủ và hòa bình. Trong thời kỳ chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền (1939-1945), “Hội Phụ nữ phản đế”, “Đoàn Phụ nữ cứu quốc” động viên phụ nữ gia nhập Mặt trận Việt Minh, tham gia các đội vũ trang tuyên truyền. Qua đấu tranh cách mạng, lực lượng phụ nữ đã từng bước trưởng thành, góp phần quan trọng trong tổng Khởi nghĩa giành chính quyền tháng Tám năm 1945.

Ngày 20/10/1946, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam chính thức được thành lập trên cơ sở các tổ chức tiền thân và sau đó gia nhập Liên đoàn Phụ nữ Dân chủ Quốc tế nhằm tranh thủ sự ủng hộ của phụ nữ quốc tế cho cuộc kháng chiến của dân tộc. Trong giai đoạn này 2 tổ chức phụ nữ cùng song song tồn tại và hoạt động đến năm 1950, trước tình hình mới, dưới sự chỉ đạo của Đảng, Đoàn Phụ nữ Cứu quốc và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam hợp nhất thành một tổ chức, tạo nên sức mạnh đoàn kết các tầng lớp phụ nữ Việt Nam.

- Phong trào phụ nữ trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp (1946-1954):

Sau cách mạng tháng Tám năm 1945, chính quyền cách mạng vừa được thành lập đã phải đối phó với tình thế khó khăn, “thù trong, giặc ngoài”. Các tầng lớp phụ nữ Việt Nam đã tích cực tuyên truyền và thực hiện cuộc bầu cử Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, hăng hái hưởng ứng phong trào tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, tích cực đóng góp trong “Tuần lễ vàng” và tham gia phong trào “Bình dân học vụ” xóa nạn mù chữ; gia nhập lực lượng dân quân tự vệ, tích cực tham gia đấu tranh với nhiều hình thức làm thất bại âm mưu bạo loạn, giữ vững thành quả cách mạng.

Hưởng ứng lời kêu gọi “Toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 19/12/1946, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã động viên các tầng lớp phụ nữ tích cực tham gia chiến đấu trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Ở vùng hậu phương, phụ nữ là lực lượng chủ yếu trong lao động sản xuất, bảo đảm đời sống nhân dân và đáp ứng nhu cầu “Hậu cần tại chỗ” phục vụ quân đội, góp phần chi viện tiền tuyến đánh thắng giặc Pháp. Trong vùng địch tạm chiếm, phụ nữ là lực lượng đấu tranh quan trọng, thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, vận động nhân dân tin tưởng vào đường lối kháng chiến của Đảng, tạo mọi điều kiện ủng hộ cuộc kháng chiến. Sự tham gia đông đảo của các tầng lớp phụ nữ trong sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu đã góp phần to lớn vào thắng lợi Điện Biên Phủ “Lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” ngày 7/5/1954.

- Phong trào phụ nữ trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, xây dựng chủ nghĩa xã hội và chống Mỹ, cứu nước ở miền Bắc (1954-1975):

Năm 1954, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, bắt tay vào cách mạng XHCN, xây dựng CNXH, làm nhiệm vụ chi viện của “hậu phương lớn” cho “tiền tuyến lớn”.

Năm 1961, Đại hội phụ nữ toàn quốc lần thứ II đã tổng kết những hoạt động chủ yếu của phong trào phụ nữ và thông qua Nghị quyết về những nhiệm vụ lớn của phong trào phụ nữ trong giai đoạn mới của cách mạng.

Từ 1961 đến 1965, phụ nữ hăng hái hưởng ứng “Phong trào thi đua 5 tốt” do Trung ương Hội LHPN Việt Nam phát động với các nội dung: 1. Đoàn kết sản xuất tiết kiệm tốt, 2. Chấp hành chính sách tốt, 3. Tham gia quản lý tốt, 4. Học tập chính trị, văn hóa, kỹ thuật tốt, 5. Xây dựng gia đình nuôi dạy con tốt.

Tháng 3/1965, Trung ương Hội LHPN Việt Nam phát động phong trào “Ba đảm đang” với nội dung: Đảm đang sản xuất thay chồng con đi chiến đấu, đảm đang gia đình để chồng con yên tâm công tác, đảm đang sẵn sàng chiến đấu khi cần thiết. Phong trào nhằm động viên phụ nữ tích cực sản xuất và công tác, đảm đang trong gia đình để chồng con lên đường chiến đấu. Phụ nữ tại các địa phương đã thực hiện “Tay búa, tay súng”, “Tay cày, tay súng” trong sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu quyết tâm hoàn thành xuất sắc kế hoạch Nhà nước. Phụ nữ tham gia ngày càng nhiều trong công tác quản lý, lãnh đạo (từ tổ, đội sản xuất, hợp tác xã, nhà máy và hệ thống quản lý hành chính) chị em không ngừng phấn đấu, tu dưỡng, nâng cao năng lực để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng.

Phong trào “Ba đảm đang” được thực hiện từ năm 1965 đến 1975 đã động viên kịp thời các tầng lớp phụ nữ hăng hái lao động sản xuất và công tác, chăm lo gia đình, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, thiết thực góp phần vào thắng lợi của kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Năm 1974, Đại hội phụ nữ toàn quốc lần thứ IV đã đề ra những nhiệm vụ của phong trào phụ nữ cả nước trong nhiệm kỳ, với nội dung chủ yếu: Xây dựng người phụ nữ XHCN, làm tròn nghĩa vụ hậu phương lớn đối với miền Nam và cải tiến chỉ đạo, chuyển mạnh phương thức hoạt động Hội.

- Phong trào phụ nữ trong xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa (1975-1986):

Ngày 30/4/1975, miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước độc lập thống nhất, thực hiện xây dựng CNXH. Cùng với nhân dân, phụ nữ cả nước tích cực tham gia thực hiện những nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của đất nước.

Trước yêu cầu, nhiệm vụ mới của Cách mạng Việt Nam, năm 1976, Hội nghị hợp nhất tổ chức phụ nữ 2 miền Nam – Bắc đã quyết định thống nhất 2 tổ chức phụ nữ ở 2 miền thành Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và lấy ngày 20/10/1930 là Ngày Thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

Từ năm 1978, Trung ương Hội LHPN Việt Nam đã phát động phong trào thi đua “Người Phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, thực hiện “Giỏi việc nước, đảm việc nhà, phấn đấu thực hiện nam nữ bình đẳng”. Chị em thi đua lao động sản xuất, công tác, thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, tích cực chăm lo quyền lợi của phụ nữ và trẻ em. Phong trào được duy trì khoảng 10 năm, đã góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị và quyền dân chủ, bình đẳng, chăm lo quyền lợi của phụ nữ và trẻ em.

- Phong trào Phụ nữ trong công cuộc đổi mới đất nước (1986-2012):

Từ năm 1989, Trung ương Hội LHPN Việt Nam đã phát động phụ nữ cả nước hưởng ứng hai cuộc vận động “Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình” và

“Nuôi dạy con tốt, góp phần hạn chế trẻ em suy dinh dưỡng và bỏ học”. Chị em đã phát huy truyền thống đoàn kết, tương trợ trong lao động sản xuất, tổ chức tốt cuộc sống gia đình, phấn đấu nâng cao trình độ về mọi mặt, tích cực tham gia trong các lĩnh vực xã hội, thực hiện nhiệm vụ xây dựng và đổi mới đất nước.

Năm 1992, Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ VII đã cụ thể hóa các nội dung hoạt động thành “5 chương trình trọng tâm”. Qua 5 năm thực hiện (1992-1997), 5 chương trình trọng tâm được các tầng lớp phụ nữ trong cả nước tích cực hưởng ứng, được Đảng, chính quyền các cấp đánh giá là thiết thực, hiệu quả, góp phần nâng cao vị thế của phụ nữ trong gia đình và xã hội.

Năm 1997, Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ VIII (1997-2002) khẳng định tiếp tục thực hiện 5 chương trình trọng tâm. Đại hội phát động phụ nữ cả nước thực hiện hai phong trào thi đua yêu nước: “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, “Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, cần kiệm xây dựng đất nước”.

Năm 2002, Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ IX đã phát động phong trào thi đua : “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” và đề ra mục tiêu, nhiệm vụ với 6 chương trình hoạt động trọng tâm của phong trào phụ nữ giai đoạn 2002-2007.

Năm 2007, Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ X tiếp tục phát động các tầng lớp phụ nữ hưởng ứng phong trào thi đua : “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” gắn với Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Đại hội đã đề ra mục tiêu, 6 nhiệm vụ, giải pháp của phong trào phụ nữ và hoạt động của Hội LHPN Việt Nam nhiệm kỳ 2007-2012.

Năm 2012, Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XI đã phát động các tầng lớp phụ nữ tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” gắn với đẩy mạnh thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Đại hội đã xác định mục tiêu, với 3 khâu đột phá và 6 nhiệm vụ trọng tâm của phong trào phụ nữ và hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

Trong nhiệm kỳ này, các cấp Hội triển khai tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, phụ nữ rèn luyện phẩm chất đạo đức của phụ nữ Việt Nam thời kỳ CNH-HĐH đất nước: Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang.

6 nhiệm vụ trọng tâm:

Nhiệm vụ 1: Tuyên truyền, giáo dục, vận động phụ nữ thực hiện chủ trương, luật pháp, chính sách; rèn luyện phẩm chất đạo đức; nâng cao trình độ, nhận thức.

Nhiệm vụ 2: Vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia xây dựng gia đình hạnh phúc.

Nhiệm vụ 3: Vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, bảo vệ môi trường.

Nhiệm vụ 4: Tham mưu đề xuất, tham gia xây dựng, phản biện và giám sát luật pháp, chính sách về bình đẳng giới.

Nhiệm vụ 5: Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh.

Nhiệm vụ 6: tăng cường công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế.

3 khâu đột phá:

1. Tuyên truyền, giáo dục, vận động phụ nữ thực hiện chủ trương, luật pháp, chính sách; rèn luyện phẩm chất đạo đức; nâng cao trình độ, nhận thức.

2. Vận động, hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững.

3. Vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, bảo vệ môi trường.

Câu hỏi 3: Từ khi thành lập đến nay, Hội LHPN Việt Nam đã trải qua bao nhiêu kỳ đại hội? Nêu tên Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam trong từng thời kỳ?

Đại hội Phụ nữ Việt Nam lần thứ nhất được tổ chức vào năm 1950 (nhiệm kỳ 1950-1956) tại huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Từ đó đến nay, Hội LHPN Việt Nam đã tổ chức thành công 11 kỳ Đại hội. Các Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam qua các thời kỳ là:

+ Khóa I (Nhiệm kỳ 1950 - 1956): Bà Lê Thị Xuyên

+ Khóa II (Nhiệm kỳ 1956 - 1961): Bà Nguyễn Thị Thập

+ Khóa III (Nhiệm kỳ 1961 - 1974): Bà Nguyễn Thị Thập

+ Khóa IV (Nhiệm kỳ 1974 - 1982): Bà Hà Thị Quế

+ Khóa V (Nhiệm kỳ 1982 - 1987): Bà Nguyễn Thị Định

+ Khóa VI (Nhiệm kỳ 1987 - 1992): Bà Nguyễn Thị Định

+ Khóa VII (Nhiệm kỳ 1992 - 1997): Bà Trương Mỹ Hoa

+ Khóa VIII (Nhiệm kỳ 1997 - 2002): Bà Trương Mỹ Hoa (năm 1997) và Bà Hà Thị Khiết (1998 - 2002)

+ Khóa IX (Nhiệm kỳ 2002 - 2007): Bà Hà Thị Khiết

+ Khóa X (Nhiệm kỳ 2007 - 2012): Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa

+ Khóa XI (Nhiệm kỳ 2012 - 2017): Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa.

Chuyên đề 4

KHÁI QUÁT VỀ HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM

I. GỢI Ý TỔ CHỨC SINH HOẠT

Cách 1:

- Truyền thông viên thuyết trình phần II (nội dung chính)

- Truyền thông viên hướng dẫn thảo luận về những việc phụ nữ cần làm để cùng Hội LHPN Việt Nam thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình.

Cách 2:

- Tổ chức hái hoa dân chủ với một số câu hỏi và gợi ý trả lời ở phần II (Nội dung chính)

- Truyền thông viên hướng dẫn thảo luận về những việc phụ nữ cần làm để cùng Hội LHPN Việt Nam thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình

II. NỘI DUNG CHÍNH

Câu hỏi 1: Hội LHPN Việt Nam có vị trí như thế nào trong hệ thống chính trị nước ta?

Hội LHPN Việt Nam là một trong 5 tổ chức chính trị - xã hội⁹, là bộ phận của hệ thống chính trị. Hội LHPN Việt Nam là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Điều 9 Hiến pháp 2013 quy định về Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam như sau:

- Là tổ chức chính trị - xã hội được thành lập trên cơ sở tự nguyện, đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên; cùng các tổ chức thành viên khác của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp và thống nhất hành động trong Mặt trận tổ quốc Việt Nam (Khoản 2).

- Tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. (Khoản 1).

- Hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật (Khoản 3).

- Được Nhà nước tạo điều kiện hoạt động (Khoản 3).

- Trung ương Hội LHPN Việt Nam có quyền trình dự án luật trước Quốc hội, trình dự án pháp lệnh trước Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Khoản 1 Điều 84).

Câu 2: Hội LHPN Việt Nam có những chức năng, nhiệm vụ gì?

Tùy từng giai đoạn lịch sử cụ thể, Hội LHPN Việt Nam đề ra chức năng, nhiệm vụ phù hợp với yêu cầu Cách mạng Việt Nam, nhưng xuyên suốt là đại diện chăm lo, bảo vệ quyền lợi cho phụ nữ và tuyên truyền, vận động phụ nữ tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Điều lệ Hội LHPN Việt Nam nhiệm kỳ 2012-2017 đã đề ra chức năng, nhiệm vụ của Hội như sau:

- Chức năng:

⁹ 5 tổ chức chính trị - xã hội hiện nay của nước ta gồm: Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam.

+ Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp phụ nữ, tham gia xây dựng Đảng, tham gia quản lý Nhà nước.

+ Đoàn kết, vận động phụ nữ thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vận động xã hội thực hiện bình đẳng giới.

- Nhiệm vụ:

+ Tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cách mạng, phẩm chất đạo đức, lối sống, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

+ Vận động các tầng lớp phụ nữ chủ động, tích cực thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc, vận động, hỗ trợ phụ nữ nâng cao năng lực, trình độ, xây dựng gia đình hạnh phúc; chăm lo cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của phụ nữ.

+ Tham mưu đề xuất, tham gia xây dựng, phản biện xã hội và giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, gia đình và trẻ em.

+ Xây dựng, phát triển tổ chức Hội vững mạnh.

+ Đoàn kết, hợp tác với phụ nữ các nước, các tổ chức, cá nhân tiên bộ trong khu vực và thế giới vì bình đẳng, phát triển và hòa bình.

Câu hỏi 3: Hội LHPN Việt Nam có mối quan hệ thế nào với các tổ chức phụ nữ và các tổ chức quốc tế trên thế giới ?

Hiện nay, Hội LHPN Việt Nam có mối quan hệ hữu nghị, hợp tác với trên 300 tổ chức tại hơn 60 quốc gia và vùng lãnh thổ, bao gồm:

- Quan hệ với Hội Phụ nữ, các tổ chức phụ nữ và các tổ chức hoạt động về phát triển, bình đẳng giới và phụ nữ ở các nước láng giềng (Lào, Campuchia, Trung Quốc); các nước bạn bè truyền thống với Việt Nam (Cuba, Triều Tiên, Nga...); các nước thành viên Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN);

- Quan hệ với các tổ chức ở các nước khác nhau như Úc, Hàn Quốc, Nhật, Mỹ, Ca-na-đa, Đức, Tây Ban Nha, Pháp, Bỉ, Hà Lan, Thụy Sĩ, Thụy Điển...; với các cơ quan Liên hợp quốc, các tổ chức quốc tế tại Việt Nam.

Hội 12 thành viên tích cực, có trách nhiệm của Liên đoàn Phụ nữ Dân chủ quốc tế (WIDF) từ năm 1946, Liên đoàn các Tổ chức Phụ nữ ASEAN (ACWO) từ năm 1996 và tham gia một số cơ chế hợp tác khác trong ASEAN. Năm 2014, Hội đã đăng ký thành công Quy chế tư vấn đặc biệt cho Trung tâm Phụ nữ và Phát triển trực thuộc Hội tại Hội đồng Kinh tế - Xã hội Liên hợp quốc (ECOSOC) nhằm góp phần tăng cường tiếng nói và sự tham gia của Hội tại Liên hợp quốc và các diễn đàn quốc tế.

Thông qua các hình thức hợp tác ngày càng đa dạng, Hội đã thể hiện tình hữu nghị, đoàn kết quốc tế của nhân dân Việt Nam; góp phần đưa hình ảnh của Việt Nam, của Hội và phụ nữ Việt Nam tới bạn bè quốc tế; học hỏi kinh nghiệm,

tranh thủ sự ủng hộ và hỗ trợ của quốc tế đối với Việt Nam, phụ nữ Việt Nam và các hoạt động của Hội; đồng thời đóng góp cho phong trào phụ nữ thế giới vì mục tiêu bình đẳng, phát triển và hòa bình.

Câu hỏi 4: Hãy nêu tóm tắt và hệ thống tổ chức của Hội LHPN Việt Nam? Phương thức hoạt động của Hội LHPN Việt Nam.

Hệ thống Hội LHPN Việt Nam gồm 4 cấp:

- Trung ương
- Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tương đương (gọi chung là cấp tỉnh)
- Huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh và tương đương (gọi chung là cấp huyện)
- Xã, phường, thị trấn và tương đương (gọi chung là cấp cơ sở). Hội LHPN cấp cơ sở quyết định thành lập các chi hội; dưới chi hội có thể thành lập tổ phụ nữ.

Phương thức hoạt động của Hội LHPN Việt Nam được hiểu là các cách thức Hội LHPN Việt Nam vận dụng để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của mình. Các phương thức đang thực hiện gồm:

- **Tham mưu, đề xuất:** với cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp về công tác phụ nữ vừa đảm bảo nguyên tắc Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành về công tác phụ nữ trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Để làm tốt công tác tham mưu đề xuất, yêu cầu Hội LHPN các cấp căn cứ vào Quy chế làm việc định kỳ xây dựng kế hoạch làm việc với cấp ủy; kịp thời báo cáo tình hình phong trào phụ nữ và hoạt động Hội, báo cáo những vấn đề lớn, đột xuất với cấp ủy. Đây cũng là dịp để các cấp ủy Đảng đánh giá và chỉ đạo định hướng về công tác phụ nữ và hoạt động Hội. Do đó, đòi hỏi cán bộ Hội cần chủ động, tự tin, kiên trì thuyết phục.

- **Phối hợp với chính quyền và các ngành, đoàn thể:** Nhằm mục đích xã hội hóa công tác phụ nữ đồng thời cũng nhằm thực hiện nhiệm vụ của Hội trong các lĩnh vực có liên quan. Để thực hiện phương thức phối hợp có hiệu quả, căn cứ vào chủ trương của Đảng, Hội LHPN Việt Nam đã ký kết các chương trình phối hợp hoạt động với chính quyền, các ngành, đoàn thể trên nguyên tắc phối hợp, tạo điều kiện thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đồng thời phát huy tính độc lập, năng động sáng tạo của các cấp Hội LHPN Việt Nam.

- **Chỉ đạo trong hệ thống Hội:** Mọi hoạt động của Hội được chỉ đạo, thực hiện thông suốt theo 2 chiều từ Trung ương xuống cơ sở và ngược lại từ cơ sở lên Trung ương. Trong mối quan hệ đó, Trung ương định hướng chủ trương, nhiệm vụ lớn từ đó chỉ đạo, hướng dẫn để Hội phụ nữ các cấp chủ động tổ chức thực hiện các hoạt động, tránh tình trạng thụ động, ỷ lại. Trong quá trình tổ chức thực hiện các hoạt động, Hội phụ nữ cấp dưới phản ánh, phản hồi những vấn đề nảy sinh, từ đó đề xuất để cấp trên điều chỉnh chủ trương cho phù hợp. Như vậy, có thể nói, trong nội bộ hệ thống Hội, mối quan hệ các cấp Hội là quan hệ chỉ

đạo, hướng dẫn của cấp trên đối với cấp dưới và quan hệ phản hồi, đề xuất của cấp dưới đối với cấp trên.

- **Vận động xã Hội:** Đây là một phương thức hoạt động nhằm phát huy nội lực của phụ nữ và huy động các cá nhân, tổ chức trong, ngoài nước tham gia vào việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, giải quyết các vấn đề liên quan tới phụ nữ. Đây là sự cụ thể hóa, hiện thức hóa sự huy động các lực lượng xã hội tham gia vào công tác phụ nữ, gia đình và Bình đẳng giới.

Dựa vào những quy định của pháp luật, các cấp Hội chủ động vận động các nguồn lực xã hội để góp phần xã hội hóa công tác phụ nữ, tăng hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ, tài chính ... cho hoạt động của Hội.

Câu hỏi 5: Hội LHPN Việt Nam tham gia giám sát và phản biện xã hội bằng cách nào?

1. Tham gia giám sát:

Theo Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội (ban hành theo Quyết định số 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI), Hội LHPN Việt Nam tham gia giám sát bằng các cách sau:

Một là, hằng năm, Hội LHPN các cấp căn cứ vào tình hình thực tiễn của đất nước và địa phương để lựa chọn vấn đề giám sát phù hợp; xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát được thống nhất với cơ quan quản lý Nhà nước về lĩnh vực giám sát (Trước khi triển khai phải báo cáo cấp ủy và chính quyền cùng cấp; Chương trình, kế hoạch giám sát được thống nhất với cơ quan quản lý Nhà nước về lĩnh vực giám sát). Căn cứ tình hình thực tiễn, các cấp Hội LHPN lựa chọn các phương pháp giám sát phù hợp, chú trọng các phương pháp như: tiếp thu ý kiến phản ánh của hội viên, phụ nữ, của chuyên gia; tổ chức khảo sát thực tế; nghiên cứu các văn bản, tài liệu, báo cáo của các cơ quan, tổ chức, các đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của hội viên, phụ nữ, tổ chức Hội, phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng...

Hai là, giám sát thông qua việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về dân chủ ở cơ sở, hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng.

Ba là, giám sát thông qua nghiên cứu văn bản, tài liệu, báo cáo của các cơ quan, tổ chức; đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân gửi Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội và qua phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng.

Bốn là, Hội LHPN Việt Nam tham gia các hoạt động giám sát do các cơ quan dân cử đề nghị.

2. Tham gia phản biện xã hội:

Theo Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội (ban hành theo Quyết định số 217-QĐ/TW của

Bộ Chính trị khóa XI) Hội LHPN Việt Nam tham gia phản biện xã hội bằng các cách sau:

Một là, tổ chức Hội nghị Ban chấp hành từng cấp.

Hai là, tổ chức lấy ý kiến phản biện thông qua tổ chức, cá nhân, hội viên hoặc gửi văn bản đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Ba là, tổ chức đối thoại trực tiếp với cơ quan, tổ chức có văn bản dự thảo được phản biện (nếu cần).

Vì vậy, khi tham gia phản biện xã hội, các cấp Hội áp dụng 3 cách trên phù hợp với thực tiễn địa phương mình:

+ Cấp Hội nào thực hiện phản biện xã hội thì tổ chức hội nghị Ban chấp hành cấp đó để lấy ý kiến của BCH phản biện xã hội về văn bản dự thảo. Cần chuẩn bị tổ chức hội nghị để đảm bảo hiệu quả.

+ Tổ chức lấy ý kiến hội viên, phụ nữ tại cuộc họp chi hội, tổ phụ nữ hoặc gửi văn bản đến một số cơ quan, tổ chức, cá nhân (chuyên gia) để lấy ý kiến phản biện. Có thể gửi văn bản đến các cấp Hội.

+ Tổ chức đối thoại: Đây là phương pháp tốt để chủ thể và các cơ quan/tổ chức có văn bản dự thảo được phản biện trao đổi, làm rõ những ý kiến phản biện.

Chuyên đề 5

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI VIÊN TRONG XÂY DỰNG TỔ CHỨC HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM, QUÊ HƯƠNG, ĐẤT NƯỚC GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

I. GỢI Ý TỔ CHỨC SINH HOẠT:

Cách 1:

- Truyền thông viên thuyết trình phần II (nội dung chính)

- Truyền thông viên hướng dẫn thảo luận về:

+ Kinh nghiệm hoặc mong muốn để có thể tham gia vào các hoạt động của thôn, xã, phường được tốt hơn.

+ Những việc hội viên phụ nữ cần phải làm gì để thực hiện tốt vai trò của mình.

Cách 2:

- Tổ chức hái hoa dân chủ với một số câu hỏi và gợi ý trả lời ở phần II (Nội dung chính)

- Truyền thông viên hướng dẫn thảo luận về:

+ Kinh nghiệm hoặc mong muốn để có thể tham gia vào các hoạt động của thôn, xã, phường được tốt hơn.

+ Những việc hội viên phụ nữ cần phải làm gì để thực hiện tốt vai trò của mình

II. NỘI DUNG CHÍNH

Câu hỏi 1: Theo Hiến pháp 2013, Hội viên, phụ nữ có những quyền gì?

Hội viên phụ nữ được hưởng đầy đủ các quyền của công dân trong các lĩnh vực sau:

- Quyền chính trị: Quyền tham gia bầu cử, ứng cử tham gia quản lý Nhà nước, quản lý xã hội; quyền tham gia thảo luận các vấn đề của đất nước, địa phương; kiến nghị với cơ quan Nhà nước, được quyền biểu quyết khi Nhà nước trưng cầu dân ý; quyền được ứng cử, bầu cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật...

- Quyền dân sự: Quyền được tự do đi lại, cư trú trong nước, ra nước ngoài và từ nước ngoài về theo quy định của pháp luật; quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí; quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, quyền bất khả xâm phạm thân thể, chỗ ở; quyền bí mật về thư tín, điện thoại, điện tín...

- Quyền về kinh tế, lao động và việc làm: Quyền lao động, tự do kinh doanh theo quy định của pháp luật; quyền sở hữu hợp pháp, quyền thừa kế tài sản, tư liệu sản xuất, vốn...

- Quyền về văn hóa, giáo dục, xã hội: Quyền được bảo vệ sức khỏe, xây dựng nhà ở, bình đẳng nam nữ; quyền bảo hộ hôn nhân gia đình; quyền nghiên cứu khoa học, pháp minh, sáng chế; quyền tác giả, quyền được hưởng các chế độ, chính sách ưu đãi đối với đối tượng có công; quyền hưởng thụ và tiếp cận các giá trị văn hóa, tham gia vào đời sống văn hóa, sử dụng các cơ sở văn hóa; quyền xác định dân tộc; quyền được sống trong môi trường lành mạnh...

- Quyền liên quan đến tố tụng, tư pháp: Quyền tiếp cận tư pháp; quyền khiếu nại, tố cáo với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về hoạt động sai trái của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân nào...

- Quyền công dân không tách rời nghĩa vụ công dân; việc thực hiện quyền con người, quyền công dân không được xâm phạm lợi ích quốc gia, dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.

Câu hỏi 2: Hội viên, phụ nữ và công dân nói chung có những trách nhiệm và nghĩa vụ gì theo Hiến pháp 2013?

- Có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và xã hội; Nghĩa vụ trung thành với Tổ quốc; Bảo vệ Tổ quốc, thực hiện nghĩa vụ quân sự và tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân; thực hiện đầy đủ nhiệm vụ quốc phòng và an ninh; Nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp và pháp luật, tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và chấp hành những quy tắc sinh hoạt công cộng; Bảo vệ Hiến pháp.

- Thực hiện nghĩa vụ nộp thuế theo quy định; Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng trong hoạt động kinh tế - xã hội và quản lý Nhà nước.

- Nghĩa vụ học tập; Thực hiện các quy định về phòng bệnh, khám bệnh chữa bệnh; Bảo vệ môi trường; cá nhân gây ô nhiễm môi trường, làm suy kiệt tài nguyên thiên nhiên và suy giảm đa dạng sinh học phải bị xử lý nghiêm và có trách nhiệm khắc phục, bồi thường thiệt hại.

- Mọi người có nghĩa vụ tôn trọng quyền của người khác; Không được xâm phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để vi phạm pháp luật; Không được bóc, mở, kiểm soát, thu giữ trái pháp luật thư tín, điện thoại, điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư của người khác; Không được tự ý vào chỗ ở của người khác nếu không được người đó đồng ý; Không được lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để vu khống, vu cáo làm hại người khác.

Câu hỏi 3: Khi tham gia Hội LHPN Việt Nam, hội viên có những quyền gì?

Hội viên Hội LHPN Việt Nam có các quyền sau:

+ Được dân chủ thảo luận và biểu quyết chủ trương, nhiệm vụ công tác Hội; được tham gia hoạt động, sinh hoạt Hội tại nơi cư trú và nơi làm việc.

+ Được Hội hướng dẫn, giúp đỡ và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng.

+ Được ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan lãnh đạo của Hội theo quy định.

Câu hỏi 4: Hãy nêu trách nhiệm khi là hội viên Hội LHPN Việt Nam?

+ Thực hiện tốt nghĩa vụ công dân.

+ Chấp hành Điều lệ Hội, tích cực tham gia sinh hoạt và các hoạt động Hội, đóng hội phí theo quy định của Điều lệ.

+ Học tập nâng cao năng lực, trình độ mọi mặt, giữ gìn uy tín và xây dựng tổ chức Hội vững mạnh.

+ Đoàn kết, giúp đỡ nhau trong công tác, học tập, lao động, đời sống, xây dựng gia đình hạnh phúc, phấn đấu thực hiện bình đẳng giới.

Câu hỏi 5: Hội viên, phụ nữ có những quyền gì trong tham gia xây dựng chính quyền cơ sở?

Theo Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn hội viên, phụ nữ ở xã, phường, thị trấn có quyền được biết và tham gia ý kiến vào 11 việc ở địa phương liên quan đến đời sống của chính mình và gia đình, được quy định trong pháp lệnh thực hiện dân chủ, đó là:

1. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế và dự toán, quyết toán ngân sách hàng năm.

2. Dự án công trình đầu tư, phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư...; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, phương án điều chỉnh quy hoạch khu dân cư.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của công chức xã/phường trực tiếp giải quyết các công việc của nhân dân.

4. Việc quản lý và sử dụng các loại quỹ, các khoản đầu tư, tài trợ theo chương trình, dự án; các khoản huy động nhân dân đóng góp.

5. Chủ trương, kế hoạch vay vốn của nhân dân để phát triển sản xuất, xóa đói, giảm nghèo; phương thức và kết quả bình xét hộ nghèo được vay vốn phát triển sản xuất, trợ cấp xã hội, xây dựng nhà tình thương, cấp thẻ bảo hiểm y tế.

6. Đề án thành lập mới, nhập, chia đơn vị hành chính, điều chỉnh địa giới hành chính của địa phương.

7. Kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giải quyết các vụ tiêu cực tham nhũng..., kết quả lấy phiếu tín nhiệm Chủ tịch và Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch và Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã/phường.

8. Nội dung và kết quả tiếp thu ý kiến của nhân dân về những vấn đề mà chính quyền, xã/phường đưa ra lấy ý kiến của nhân dân.

9. Đối tượng, mức thu các loại phí và nghĩa vụ tài chính do chính quyền cấp xã/phường trực tiếp thu.

10. Các quy định của pháp luật về thủ tục hành chính, giải quyết các công việc liên quan đến nhân dân.

11. Những nội dung khác theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc chính quyền cấp xã/phường thấy cần thiết.

Câu hỏi 6: Để tham gia có hiệu quả vào xây dựng địa phương, phụ nữ có những trách nhiệm gì?

1. Đọc các văn bản niêm yết công khai tại trụ sở Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, nhà văn hóa cấp xã/phường, thôn, bản.

2. Lắng nghe các thông tin trên hệ thống truyền thanh của cấp xã, thôn, bản.

3. Tích cực tham gia và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp thôn, bản, các buổi sinh hoạt tổ/chi hội phụ nữ, sinh hoạt câu lạc bộ, các chương trình tập huấn chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi và áp dụng khoa học kỹ thuật...

4. Quan tâm và tích cực tham gia các công việc của cộng đồng thôn, bản..

Câu hỏi 7: Hội viên có quyền giám sát những việc gì ở địa phương và bằng cách nào?

- Hội viên phụ nữ được quyền giám sát những công việc sau:

+ Những nội dung công khai để nhân dân biết (11 nội dung)

+ Những nội dung nhân dân bàn và quyết định trực tiếp.

+ Những nội dung nhân dân bàn, biểu quyết cấp có thẩm quyền quyết định.

+ Những nội dung nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định.

- Hội viên, phụ nữ có thể giám sát các công việc ở địa phương bằng cách:

+ Thông qua hoạt động của ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng.

+ Phụ nữ trực tiếp thực hiện quyền giám sát thông qua quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị với cơ quan Hội LHPN Việt Nam, tổ chức có thẩm quyền hoặc kiến nghị thông qua Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên khác của Mặt trận cấp xã/phường, ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng.

Để thực hiện tốt quyền giám sát của mình, hội viên, phụ nữ cần tham gia các cuộc họp thôn, bản, tổ dân phố; sinh hoạt chi/tổ Hội phụ nữ, tích cực đóng góp ý kiến vào các vấn đề liên quan đến quyền lợi ích của bản thân, gia đình và cộng đồng. Hội viên, phụ nữ cũng tích cực học tập, nâng cao trình độ, cần mạnh dạn, tự tin và tích cực tham gia thực hiện pháp lệnh dân chủ cơ sở.

Câu hỏi 8: Việc thực hiện dân chủ ở cơ sở cần theo những nguyên tắc nào?

- Bảo đảm trật tự, kỷ cương, trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.
- Bảo đảm quyền của nhân dân được biết, tham gia ý kiến, quyết định, thực hiện và giám sát việc thực hiện dân chủ ở cấp xã.
- Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.
- Công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện dân chủ ở cấp xã/phường.
- Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước.

**PHỤ LỤC
MỘT SỐ CÂU NÓI CỦA BÁC HỒ VỀ PHỤ NỮ**

1. Non sông gấm vóc Việt Nam do phụ nữ ta trẻ cũng như già, ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp, rực rỡ.

2. Nói phụ nữ là nói phân nửa xã hội. Nếu không giải phóng phụ nữ thì không giải phóng một nửa loài người. Nếu không giải phóng phụ nữ là xây dựng chủ nghĩa xã hội chỉ một nửa.

... Về phần mình, chị em phụ nữ không nên ngồi chờ Chính phủ, chờ Đảng ra chỉ thị giải phóng cho mình, mà tự mình phải tự cường, phải đấu tranh.

(Bài nói tại Hội nghị cán bộ thảo luận Luật Hôn nhân và gia đình ngày 10-10-1959)



Chủ tịch Hồ Chí Minh và các nữ đại biểu tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III, tháng 9 năm 1960 (Ảnh tư liệu)

3... Ngay từ khi mới thành lập, Đảng ta đã nêu rõ chính sách nam nữ bình đẳng, Hiến pháp ta đã xác định chính sách đó. Trong mọi việc, Đảng và Chính phủ ta luôn luôn quan tâm giúp đỡ phụ nữ. Vậy chị em phụ nữ ta phải nhận rõ địa vị làm chủ và nhiệm vụ người làm chủ nước nhà; phải có quyết tâm mới, đạo đức mới, tác phong mới để làm trọn nghĩa vụ mới của mình góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội...

(Bài nói chuyện tại Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ III ngày 9-3-1961)



4. Phụ nữ cũng là người chủ nước nhà. Để xứng đáng là người chủ thì chị em phải ra sức tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm...

5. Phụ nữ cần phải xung phong trong việc xây dựng đời sống mới. Ở miền núi đang còn những phong tục không tốt do bọn phong kiến để lại, như: ma chay, cúng bái rất tốn kém. Cưới vợ, gả chồng quá sớm. Vệ sinh phòng bệnh, v.v... còn kém. Đó là những mê tín và hủ tục nên xóa bỏ, để xây dựng mỹ tục thuần phong.

6. Đoàn kết là sức mạnh. Đồng bào miền núi, trước hết là chị em phụ nữ, cần phải đoàn kết chặt chẽ, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau. Đoàn kết giữa dân tộc mình, đoàn kết giữa các dân tộc. Đoàn kết với đồng bào miền xuôi lên phát triển kinh tế miền núi...

7. Để làm tốt những việc nói trên, chị em phải cố gắng học tập. Học văn hóa, học chính trị, học nghề nghiệp. Nếu không học thì không tiến bộ. Có quyết tâm thì nhất định học được...

(Nói chuyện Hội nghị cán bộ phụ nữ miền núi, ngày 19-3-1964)

8. Phụ nữ ta còn có một số nhược điểm như bỡ ngỡ, lúng túng, tự ti, thiếu tin tưởng vào khả năng của mình; mặt khác, phụ nữ cũng gặp nhiều khó khăn về gia đình, con cái. Muốn giải quyết khó khăn không nên ỷ lại vào Đảng, Chính phủ mà phải quyết tâm học tập, phát huy sáng kiến, tin tưởng ở khả năng mình, nâng cao tinh thần tập thể, đoàn kết giúp đỡ nhau để giải quyết mọi khó khăn của phụ nữ trong công tác chính quyền..

(Nói chuyện tại Hội nghị các đại biểu phụ nữ tham gia công tác chính quyền toàn miền Bắc ngày 1-8-1960).

9. Phụ nữ phải nâng cao tinh thần làm chủ, cố gắng học tập và phấn đấu; phải xóa bỏ tư tưởng bảo thủ, tự ti; phải phát triển chí khí tự cường, tự lập. Có như thế thì phong trào “Năm tốt” sẽ ngày càng lan rộng, ăn sâu và sẽ thực hiện 100% bình quyền, bình đẳng.

(Phát biểu tại Đại hội liên hoan Phụ nữ “năm tốt” ngày 30/4/1964)

10. ... Nhiều người lầm tưởng đó là một việc dễ, chỉ: Hôm nay anh nấu cơm, rửa bát, quét nhà, hôm sau em quét nhà, nấu cơm, rửa bát, thế là bình đẳng, bình quyền. Lầm to!

Đó là một cuộc cách mạng khá to và khó.

Vì trọng trai khinh gái là một thói quen mấy nghìn năm để lại. Vì nó ăn sâu trong đầu óc của mọi người, mọi gia đình, mọi tầng lớp xã hội ...

Vũ lực của cuộc cách mạng này là sự tiến bộ về chính trị, kinh tế, văn hóa, pháp luật. Phải cách mạng từng người, từng gia đình, đến toàn dân. Dù to và khó nhưng nhất định thành công.

Bài viết “Nam nữ bình quyền” năm 1952

11. Mỗi một người và tất cả phụ nữ phải hăng hái nhận lấy trách nhiệm của người làm chủ đất nước, tức là phải ra sức thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm để xây dựng nước nhà, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Muốn làm tròn nhiệm vụ vẻ vang đó, phụ nữ ta phải xóa bỏ cái tâm lý tự ty và ỷ lại; phải có ý chí tự cường, tự lập; phải nâng cao lên mãi trình độ chính trị, văn hóa, kỹ thuật

(Phát biểu tại Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ III, tháng 3/1961)

12. Phụ nữ Việt Nam ta sẵn sàng có truyền thống đấu tranh anh dũng và lao động cần cù. Trong kháng chiến, phụ nữ ta từ Bắc đến Nam đều hăng hái tham gia đánh giặc cứu nước (...) Phụ nữ ta cần phải cố gắng nhiều để theo kịp chị em các nước bạn, góp phần nhiều hơn nữa trong việc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

(Thư gửi phụ nữ toàn quốc nhân dịp kỷ niệm 50 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ).

13. “Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày càng thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo”...

(Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.)

MỘT SỐ CÂU CHUYỆN VỀ BÁC HỒ VỚI PHỤ NỮ

Không có chỗ cho “Bác gái” đứng à?

Ngày 26 tháng 12 năm 1956, Bác Hồ đã tiếp hơn 300 đại biểu phụ nữ Thủ đô tại Phủ Chủ tịch. Họ là những phụ nữ ưu tú, gồm đủ các thành phần: Công nhân, nông dân, trí thức, tiểu thương, học sinh, các tôn giáo, phụ nữ miền Nam tập kết ra Bắc và các gia đình có công với cách mạng. Được đi gặp Bác, ai cũng tươi cười hơn hở, diện những bộ quần áo đẹp nhất.

Sau khi nói chuyện và căn dặn các đại biểu phụ nữ, Bác vui vẻ chỉ vào những đĩa bánh, những đĩa kẹo bày trên bàn và bảo:

- Các cô ăn bánh, ăn kẹo đi. Cô nào có cháu bé thì mang về cho cháu; có chồng thì mang về cho chồng; có người yêu thì mang về cho người yêu, nói là quà của Bác Hồ.

Được lời của Bác, mọi người phấn khởi chia nhau bánh, kẹo.

- Nào bây giờ Bác cháu ta ra chụp ảnh.

Mọi người cùng kéo cả ra thềm Phủ Chủ tịch. Chị nào, cô nào cũng muốn được đến gần Bác để chụp ảnh. Bác bảo:

- Ai cũng muốn đứng gần Bác cả thì không có chỗ cho “bác gái” đứng à?

Mọi người còn chưa hiểu “Bác gái” nào Bác đã kéo bác sĩ Trần Duy Hưng, Chủ tịch thành phố Hà Nội lại bảo: “Bác gái đây!”.

Tất cả mọi người cười vui vẻ. Bác nói tiếp:

- Bây giờ những cô nào đứng phía trước thì ngồi xuống, để những người đứng phía sau được rõ mặt hơn.

Mọi người răm rắp vâng theo lời Bác.

Nhà nhiếp ảnh bấm liền mấy “pô” ảnh. Ai cũng nghĩ: Chụp ảnh xong sẽ được chào Bác ra về. Nhưng đến khi quay lại, Bác đã không đứng đó nữa làm mọi người vô cùng luyến tiếc.

Các chú ấy nói có đúng không



Ảnh: Chủ tịch Hồ Chí Minh với các cán bộ cơ quan TW Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ở Việt Bắc, tháng 2/1949

Chủ nhật trước ngày 2 tháng 9 năm 1958, một số chị em trong cơ quan Thành hội Phụ nữ đã đi phố sắm sửa cho ngày lễ. Nhưng khu tập thể vẫn đông vui vì hôm ấy không chỉ có các ông chồng về chơi, mà nhiều chị em còn đón cả bố mẹ ở quê ra dự ngày hội lớn ở Thủ đô. Mọi người không ngờ đã được Bác Hồ đến thăm. Xe vừa đỗ, Bác nhanh nhẹn bước xuống. Các chị trong cơ quan mừng quá, ùa ra đón, mời Bác vào phòng khách, nhưng Bác không vào mà nói:

- Không, Bác chưa vào phòng khách. Các cô cứ để Bác đi xem các cô ăn ở thế nào đã.

Bác đi qua sân, qua dãy nhà tập thể xuống thẳng bếp, hỏi thăm việc nấu nướng và khen ngợi chị em cấp dưỡng giữ gìn bếp núc sạch sẽ. Đến thăm nhà trẻ nhưng là

ngày nghỉ, các cháu ở nhà, Bác nhìn qua cửa thấy nhà trẻ sạch bong, Bác gật đầu tỏ ý hài lòng. Bác thấy ngoài sân có một số cán bộ nam giới, Bác hỏi anh em:

- Cơ quan phụ nữ sao lại có các chú ở đây?
- Thưa Bác, hôm nay là Chủ nhật, chúng cháu về thăm gia đình ạ!

Bác hỏi lại:

- Các chú chỉ về thăm thôi à? Các chú về phải giúp đỡ các cô ấy việc gì chứ!
- Thưa Bác, chúng cháu có giặt giũ, bế con, dọn dẹp nhà cửa đấy ạ!

Bác quay lại hỏi các chị em:

- Thế nào các chú ấy nói có đúng không?
- Thưa Bác, đúng ạ!

Tất cả vui vẻ cười rộ lên sung sướng theo cái gật đầu, bằng lòng của Bác. Lúc ấy bác mới đi vào phòng khách và hỏi thăm sức khỏe, tuổi tác của mấy cụ già, rồi căn dặn các chị em làm việc tốt, riêng với các cô giữ trẻ, Bác nhắc nhở:

- Các cháu là mầm non của Tổ quốc, là tương lai của xã hội, các cô phải trông nom dạy dỗ các cháu cho chu đáo.

Bác đến thăm và nói chuyện với Đại hội Ba đảm đang của phụ nữ Thủ đô



Ảnh: Chủ tịch Hồ Chí Minh trao huy hiệu cho đại biểu có thành tích tại Đại hội Những người xuất sắc trong phong trào “Ba đảm đang” của phụ nữ Thủ đô ngày 2/12/1965

Đại hội ban đảm đang của phụ nữ Thủ đô lần thứ nhất, khai mạc rất trọng thể vào tối 1-12-1965 tại hội Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc. Chiều 2-12-1965 (ngày họp thứ 2) vào khoảng 16 giờ, Đại hội vô cùng sung sướng, phấn khởi được đón Bác. Cùng đi với Người có Thủ tướng Phạm Văn Đồng và Anh hùng

miền Nam Tạ Thị Kiều. Vừa thấy Bác, cả Hội trường đứng bật dậy, vỗ tay ran như sấm lặn với tiếng reo vô cùng phấn khởi.

- Bác! Bác đến! Bác đến! ... Hồ Chủ tịch muôn năm! Hồ Chủ tịch muôn năm!

Sau mấy phút vô cùng sôi nổi, Bác giơ tay ra hiệu (một cử chỉ thường có của Bác) cho Đại hội im lặng, rồi Bác tươi cười chỉ vào chị Kiều và nói:

- Hôm nay, Bác dẫn “cô bé này” đến với Đại hội, các cô, các chú (Đại hội có một số đại biểu là nam giới) có phấn khởi không?

Cả Đại hội vỗ tay rầm rầm xen lẫn tiếng:

- Thưa Bác, có ạ!

Không khí Đại hội thật vô cùng náo nhiệt, sôi nổi. Bác đã kể cho Đại hội nghe về những gương anh hùng của phụ nữ ta trong thời kỳ bí mật, trong cuộc kháng chiến chống Pháp và sự hy sinh anh dũng của chị em miền Nam trong chống Mỹ.

Thật bất ngờ, Bác rút trong túi ra một cột báo của Báo Thủ đô ngày hôm đó, đọc tên bảy bà và chị, xong Bác nói:

- Các cô ấy có mặt ở Đại hội này không?

Hội trường lại vang lên:

- Thưa Bác, có ạ!

Bác tươi cười nói:

- Hôm nay, Bác đọc báo thấy có đăng thành tích của bảy cô là công nhân, là nông dân, là giáo viên... Bác rất vui, bác có mấy chiếc huy hiệu để tặng các cô ấy. Mọi người sung sướng vỗ tay tưởng làm vỡ phòng họp.

Sau cùng Bác nói:

- Các cô có muốn được Bác thưởng Huy hiệu của Bác không?

Cả hội trường lại phấn khởi trả lời vang lên:

- Thưa Bác, có ạ, có ạ!

Vậy các cô về công tác cho tốt, Bác sẽ thưởng

Cả hội trường lại vang lên như sấm.

Vào nhâm nhà trẻ

Ở chiến khu Việt Bắc, một lần Bác đến thăm nhà nữ đồng chí Loan, người đã kéo cờ ở Quảng trường Ba Đình ngày 2-9-1945. Vào đến nhà, thấy đông con nhỏ, Bác nói vui:

- Ô tưởng đây là nhà cô Loan, hóa ra mình vào nhâm nhà trẻ!

Biết Bác phê bình khéo, chị gượng cười và báo cáo:

- Thừa Bác đây là tiểu đội của vợ chồng cháu đây ạ!

Bác vui vẻ bảo chị tập trung “tiểu đội” cứ lần lượt, bé nhất đứng trước Bác chia kẹo. Chị đang loay hoay sắp xếp đội hình, Bác bảo:

- Tiểu đội trưởng cũng đứng vào hàng chứ!

Bác chia kẹo cho các cháu và chị nữa. Khi đến lượt chị, bác nói vui:

- Bác khen là cô đã có công nuôi dạy các cháu ngoan.

Bác “Chấm bài” cho một cô giáo

Sáng ngày 17 tháng 9 năm 1958, Bác đến thăm ngót 3.000 thầy giáo, cô giáo của toàn miền Bắc được tập trung về Trường Bỏ túc Công nông Trung ương để nghiên cứu tình hình nhiệm vụ của cách mạng và nhiệm vụ của ngành giáo dục.

Bác nói chuyện với các thầy giáo, cô giáo về nghề dạy học, nghề “trồng người”.

Tại buổi nói chuyện này, có một chuyện làm mọi người nhớ mãi và trở thành một kỷ niệm không thể quên. Lúc Bác nói chuyện xong một cô giáo của trường Lương Ngọc Quyên – Liên khu Việt Bắc lên tặng Bác một món quà nhỏ. Mọi người thấy cô giáo trân trọng tặng Bác một chiếc cặp ba dây. Bác mở ra: Trong cặp có 4 chiếc khăn mùi soa. Bác cầm một chiếc và đọc to những dòng chữ thêu trên khăn. Đó là một bài thơ ngắn. Đọc xong Bác trích ra hai câu và “chấm bài ngay tại chỗ”. Câu thứ nhất: “Bác là ánh sáng quang vinh”, Bác sửa: “Bác là Hồ Chí Minh”; và câu thứ hai “Chúng con quyết trí hy sinh” lại được Bác sửa: “Chúng tôi quyết chí hy sinh”. Bác vui vẻ nói: “Quyết chí” mà cô giáo viết sai chính tả thành “Quyết trí”. Cả hội trường cười vui, làm không khí thân mật, đầm ấm, tình cảm giữa lãnh tụ với nhân dân mà ấm áp như cha con trong nhà.

Gái mà làm anh nuôi à?

Đến thăm một đơn vị bộ đội phòng không, đang giữa câu chuyện với ngót 500 cán bộ, chiến sĩ, Bác hỏi:

- Có anh nuôi ở đây không?

- Có ạ!

- Các cháu lên đây.

Các cô gái ngày thường lắm lem than nôi, thế mà giờ đây lại được Bác Hồ quan tâm, cảm động quá cứ ôm lấy Bác Hồ mà khóc. Bác hỏi vui:

- Các cháu làm gì?

- Chúng cháu làm anh nuôi ạ!

- Gái mà làm anh nuôi à?

Bác cháu bật cười vui vẻ.

Cán bộ nữ phải sát quần chúng

Hồi đó anh chị em là cán bộ miền Nam, gồm năm đến sáu ngàn người, tập kết ra miền Bắc được đưa lên nông trường ở Yên Bái, Lào Cai. Do cuộc sống gian khổ, không quen khí hậu miền Bắc nên số đông bị ốm, rồi lại hết việc làm. Với ý nghĩ hai năm sẽ trở về quê hương nay gặp quá nhiều khó khăn, nhiều người bất mãn... Trước tình hình đó, Nhà nước chủ trương lập các khu điều dưỡng cho cán bộ miền Nam... Khi chúng tôi mời Bác về thăm anh em ở các Trại Thường Tính và Thanh Trì thì Bác nhận lời ngay...

Trại xây trên khu đất rộng nên Bác chưa vào hội trường vội, Bác đi một lượt thăm mọi nơi, mọi chỗ ăn chỗ ở, Bác thấy sạch sẽ, vừa ý. Bác hỏi tôi:

- Lúc nào cũng sạch sẽ như thế này à?

- Thưa Bác, vâng ạ!

Sau khi thăm các trại điều dưỡng, Bác còn thăm trường Nữ sinh Trưng Vương. Các cháu như đàn ong, vây quanh lôi kéo Bác, Bác thắm mệt, toát cả mồ hôi. Tôi liền ngăn: “Ô, các cháu đi xuống đi, làm thế Bác mệt”, nhưng Bác bảo: “Kệ các cháu”...

Có nhiều dịp được tiếp xúc làm việc gần Bác, tôi thấy Bác rất quan tâm đối với cán bộ miền Nam cũng như đối với phụ nữ. Bác lắng nghe và ân cần chăm sóc thăm hỏi động viên họ, khuyên bảo cán bộ phụ nữ phải đi sát quần chúng, phải biết nấu cơm, phải biết tắm rửa cho trẻ con. Đối với dân, Bác rất tôn trọng, quan tâm đến đời sống, sinh hoạt của nhân dân. Bác sống rất giản dị, thanh đạm.

(Trích lời kể của bà Lê Minh Hiền Nguyên Thứ trưởng Bộ Cứu tế nay là Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội).

Vinh dự được đón Bác Hồ



Ảnh: Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm hỏi chị em dân công lao động đào mương chống hạn ở Từ Liêm, Hà Nội, ngày 16/12/1958

.... Thấy Bác đứng dưới bóng cây mát, chúng tôi đến vây quanh Bác, đồng chí Bộ trưởng cũng đến đứng gần Bác.

Bác khen:

- Ở đây gọn gàng, sạch sẽ, ngăn nắp thế là tốt. Và Bác hỏi:

- Các cô các chú ở đây đã có “Chi bộ 4 tốt” chưa?

- Dạ thưa Bác, có ạ!

- Ở đây đã có “chi đoàn thanh niên 4 tốt” chưa?

- Dạ thưa Bác, có ạ!

- Đảng viên phải gương mẫu, đoàn viên phải đầu tàu. Ở đây các cô các chú lại có phong trào thi đua tốt, tự lực cánh sinh làm được nhiều việc, nhận được lá cờ đầu của ngành Y tế là phải. Nhưng đây mới là thành tích bước đầu. Các cô chú phải khiêm tốn học tập và phát huy thành tích hơn nữa. Các cô các chú phải chữa bệnh bằng nhiều cách. Có thuốc quý chưa đủ, cần cho người bệnh ăn ngon và phù hợp với từng bệnh cũng là liều thuốc quý. Lại cần phải tuyên truyền, giải thích cho đồng bào xung quanh biết giữ gìn vệ sinh. Cần làm cho người bệnh khi khỏi bệnh biết cách phòng bệnh cho mình và cho gia đình

(Trích lời kể bà Trương Thị Minh Tri- Bác sĩ bệnh viện Vân Đình – Hà Tây)

Các cô còn phong kiến thế à?

Đại hội Liên hoan chiến sĩ thi đua toàn quốc đầu tiên, tổ chức ở Việt Bắc hồi tháng 5 năm 1952...

Chiều mát, Bác đến từng tổ chiến sĩ ân cần thăm hỏi, rồi mọi người theo Bác ra một quãng đồi san phẳng để vui chơi tập thể. Hồi đó, phong trào nông tác vũ “son la son” mới gia nhập Chiến khu Việt Bắc. Bác bảo các chiến sĩ: “các cô, các chú chiến đấu đã chiến đấu hăng, vui nhộn phải vui nhộn mạnh. Nào, ta nhảy đi!”. Đám thanh niên rất sẵn sàng, nhưng đám thiếu nữ còn sượng sùng ra ý rụt rè... Bác bảo: “Các cô còn phong kiến thế à?”. Được Bác khuyến khích, cả nam lẫn nữ bấy giờ mới cầm tay, nhảy tung bừng giữa dàn nhạc môm: “Son la son...” vang dội cả khu đồi.

(Trích trong sách Bác Hồ sống mãi với chúng ta, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2005, tập 2, tr.53)

Muôn vãn tình thân yêu dành cho các cháu gái



Ảnh: Chủ tịch Hồ Chí Minh ân cần thăm hỏi bà con xã Tam Sơn, Tiên Sơn, Hà Bắc trong dịp Người về thăm và chúc Tết đồng bào, ngày 9/2/1967

Một điều Bác dạy bảo mà suốt đời tôi không bao giờ quên là: “Báo chí là đại biểu cho dư luận, phải giúp Chính phủ đạt được thành công trong các chính sách đối nội, đối ngoại. Sau này những lúc tình hình cách mạng có chuyển biến mới phải suy nghĩ nhiều”. Câu nói của bác giúp tôi nhớ tới vị trí và tính chất của báo chí ta. Một lần, Bác hỏi chị Thanh Thủy và tôi: “Các cô đã có con chưa? Các cô đã biết bé con, nuôi con chưa? Làm báo Phụ nữ không phải chỉ có nói chính trị suông, giải phóng phụ nữ chung chung mà còn phải hướng dẫn cho chị em cách nuôi con, dạy con chăm lo việc gia đình”. Chị em trong cơ quan hỏi Bác nhiều điều. Bác trả lời cả những câu nhỏ nhặt nhất: “Tại sao trong họa báo Liên Xô lại thấy nhiều chị

em để tóc dài? Có phải là sau khi vận động phụ nữ cắt tóc ngắn rồi lại phải vận động phụ nữ để tóc dài hay sao?”. Bác trả lời đại ý: Sau Cách mạng Tháng Mười, Liên Xô có rất nhiều khó khăn trong công cuộc bảo vệ và xây dựng cuộc sống mới. Phụ nữ phải đem hết sức mình ra chiến đấu và sản xuất, cho nên chị em ăn mặc giản dị, tóc cũng cắt ngắn để đi lại cho gọn. Bây giờ, chiến tranh thứ hai kết thúc đã nhiều năm, nên kinh tế đã được khôi phục và phát triển, đời sống được nâng cao, phụ nữ đã có thể trang điểm cho thêm đẹp, ai cho rằng để tóc dài đẹp và không vướng víu gì trong sản xuất thì cứ để...

Năm 1952 có Đại hội liên hoan các anh hùng, chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc lần thứ nhất và Hội nghị bàn về chiến tranh du kích. Sau hai cuộc họp lớn đó, mọi người náo nức khen ngợi hai bản báo cáo của anh hùng Nguyễn Thị Chiên và của Phạm Thị Nhật, Bí thư chi bộ. Một hôm, Bác đến thăm cơ quan, chị em chúng tôi đều nói đến hai bản báo cáo ấy. Bác hỏi: “Các cô có biết vì sao mà báo cáo của các cô ấy hay không?”. Chị Đinh Thị Cẩn thưa: “Đó là do chị Chiên, chị Nhật đều lăn lộn, xông pha nhiều trong thực tiễn chiến đấu cho nên mới nói lên sự thật rất sinh động”. Bác vừa cười vừa nói: “Đúng là như thế, nhưng không phải có thế. Các bản báo cáo ấy hay còn là do không có sự sửa chữa, thêm thắt của nhiều người khác...”. Tôi suy nghĩ rất nhiều. Câu nói ý nhị của Bác nhắc nhở tôi mỗi khi sử dụng hoặc biên tập lại bài của thông tin viên, bạn đọc trong đông đảo nhân dân, phải luôn luôn cố gắng ghi lại đúng đắn, trung thực những lời nói, những ý nghĩ mộc mạc, giản dị của những con người trong thực tiễn sản xuất và chiến đấu... không thể tùy tiện sửa đổi thêm bớt theo ý nghĩ chủ quan của mình.

(Những kỷ niệm sâu sắc của phụ nữ Việt Nam với Bác Hồ NXB Phụ nữ, 2005, tr.117)

Bác Hồ với hai nữ nghệ sĩ quân đội

Nghệ sĩ Kim Ngọc – một giọng ca vàng của Đoàn ca múa Tổng cục Chính trị - đã nhiều lần được gặp Bác Hồ. Một lần, chị và hai diễn viên Thùy Chi, Xuân Đức được vào hát cho Bác nghe. Hát xong, lúc trở về, Bác chia kẹo cho từng người và thơm lên trán mỗi người. Bác nói: “Các cháu chỉ được thơm một cái thôi, Bác còn để dành cho các chiến sĩ của Bác”.

Năm 1957, Đoàn Ca múa Quân đội sang biểu diễn ở Triều Tiên đúng dịp Bác đang thăm nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Triều Tiên. Bác tìm ra chỗ đoàn ở, trên một quả đồi cao. Bác đến để thăm hỏi và động viên đoàn.

Năm 1959, nghệ sĩ Kim Ngọc sinh cháu đầu lòng, thật là một tin vui cho gia đình nghệ sĩ. Sau khi sinh cháu, chị lại được gặp Bác. Vì vừa sinh con nên sức còn yếu, có lúc thấy giọng hát chị đuối dần.

Bác nói với chị: “Cháu vừa sinh nở, người gầy lắm, phải chú ý bồi dưỡng cho mau lại sức”. Chị thưa với Bác là do sức khỏe kém nên tiếng hát không được như trước. Bác lại bảo: “Thế thì cháu phải đi học thêm về ca nhạc dân tộc... chân

không đến đất, cật không đến trời, thì không ứng dụng được đâu...”. Vâng lời Bác, sau đó chị đã xin đi học một lớp dân ca và nhờ đó sức hát lại lên.

Nghệ sĩ Tường Vi – một giọng ca được nhiều người yêu mến – kể lại vinh dự được gặp Bác nhiều lần. Chị kể:

- “Tôi cũng có hạnh phúc được gặp Bác nhiều lần. Không phải chỉ gặp Bác mỗi khi vào biểu diễn phục vụ chiến sĩ ở tuyến lửa, ở nơi xa về. Những lần ấy Bác đều gọi vào và cho quà. Bác thường hỏi: “Nơi các cháu đi qua, đồng bào có bị đói không” và “Đơn vị các cháu đến, bộ đội có bị ghé không?”. Nghe câu hỏi của Bác, tôi càng thấm thía sự quan tâm của Bác đối với mọi người...

Nhiều lần ấy, Bác thường hỏi một câu mà nghệ sĩ Tường Vi và mấy bà mẹ trẻ là diễn viên của đoàn ca múa Tổng cục Chính trị không thể ngờ tới: “Thế các cháu đi diễn dài ngày thì gửi con cho ai?”. Câu hỏi ấy làm cho các chị cảm động đến ứa nước mắt.

Nghệ sĩ Tường Vi kể một câu chuyện rất riêng của mình:

- Lần tôi sinh cháu đầu lòng, không may cháu bị mất. Tôi đau buồn quá đến phát ốm. Không rõ ai đã nói chuyện này với Bác, Bác cho gọi tôi vào. Được Bác gọi, tôi mừng quá, vội vào ngay. Bác nhìn tôi hồi lâu rồi bảo: “Thôi, “thua keo này, bày keo khác”. Trông cháu thiếu máu quá, nghỉ hát, bồi dưỡng đã...”

Lần gặp Bác này, tôi càng cảm nhận sâu sắc một điều: Bác quan tâm đến mọi người, đặc biệt là đối với các bà mẹ và trẻ em.

(Trích theo Tạ Hữu Yên: Mênh mông tình thương Hồ Chí Minh, NXB.Thanh Niên, H.2002, tr.37-39)

Bác Hồ với nhân dân và chị em phụ nữ Nghệ An

Trong lần nói chuyện với đại biểu nhân dân Nghệ An dịp về thăm quê ngày 14-6-1957, khi nói đến những thành tích của tỉnh trên lĩnh vực nông nghiệp, Bác nhấn mạnh đến vai trò của chị em phụ nữ, Bác nói: “Tôi muốn nêu một công trạng của chị em phụ nữ tỉnh ta. Đó là phong trào chăn nuôi gia súc”. Bác khen: Phụ nữ Anh Sơn, Nghi Lộc phong trào nổi trội hơn và Bác căn dặn phụ nữ Anh Sơn, Nghi Lộc phải cố gắng hơn nữa, để có kết quả cao hơn, để làm mẫu, làm gương cho chị em khác cùng thi đua. Còn chị em các huyện khác phải thi đua cho kịp với chị em Anh Sơn, Nghi Lộc... Tiếp đó, Bác biểu dương chị Trương Thị Tâm ở Nghĩa Đàn một mình nuôi 300 con gà, 4 con lợn, chị còn làm ruộng, tham gia công tác xã hội, làm tổ trưởng phụ nữ. Bác nói “Đây là một phụ nữ anh hùng... Anh hùng không phải “Đông chinh Tây phạt”, hoặc cứ làm cái gì kỳ khôi xuất chúng. Nuôi được nhiều lợn, nhiều gà, tăng gia sản xuất, tiết kiệm, tham gia công tác xã hội tốt, như thế là anh hùng, như thế là chiến sĩ”... “Các chị em ở đây cứ cố gắng thì ai cũng có thể làm anh hùng, chiến sĩ”. Những lời căn dặn của Bác thật cụ thể, nhẹ nhàng mà vô cùng sâu sắc. Làm theo lời Bác để trở thành anh hùng, chiến sĩ không phải

chuyện gì quá xa xôi. Mỗi chị em chúng ta hãy làm tốt những việc giản dị, bình thường hàng ngày trong gia đình, thôn xóm, bản làng, cơ quan, đơn vị.

Ngày 9-12-1962, Bác đến thăm Nhà máy Cơ khí Vinh. Nói về những sáng kiến trong cải tiến sản xuất của công nhân nhà máy, Bác hỏi “thế thì các cháu trai có sáng kiến nhiều hơn hay các cháu gái có sáng kiến nhiều hơn?”. Được biết các cháu trai có nhiều sáng kiến hơn, Bác nhẹ nhàng động viên “Các cháu gái phải cố gắng”.

Trong 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, Bác Hồ nhiều lần gửi thư động viên, khen ngợi các mẹ, các chị phụ nữ Nghệ An đã chịu nhiều hy sinh, đóng góp xương máu, công sức tham gia phục vụ kháng chiến. Ngày 1-5-1949, Bác gửi thư cho Hội mẹ chiến sĩ Liên khu IV, Bác viết: “Các chiến sĩ thì sẵn sàng hy sinh gia đình, hy sinh tính mệnh để giết giặc cứu nước... các bà thì thương yêu săn sóc chiến sĩ như con cháu ruột thịt. Thế là các cụ, các bà cũng trực tiếp tham gia kháng chiến”. Ngày 16-3-1967, Bác gửi thư cho cán bộ và nhân viên nhà thương Nghệ An. Trong thư Bác viết “hầu hết cán bộ và công nhân viên của Nhà thương là phụ nữ... các cô, các cháu đã vượt khó khăn gian khổ, quyết tâm xây dựng một Nhà thương tốt... Bác rất vui lòng khen các cô, các cháu và mong tất cả mọi người đoàn kết tốt và tiến bộ nhiều”.

Chiến tranh phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ, Nghệ An là điểm nút quan trọng, địch ngày đêm bắn phá ác liệt, nhằm cắt đứt các tuyến đường giao thông, ngăn chặn nguồn tiếp tế từ hậu phương miền Bắc cho chiến trường miền Nam. Các đội thanh niên xung phong Nghệ An đã không quản mưa bom, bão đạn sửa cầu, làm đường, đảm bảo giao thông thông suốt. Ngày 27-1-1969, Bác gửi thư khen ngợi Đội thanh niên xung phong số 333 tỉnh Nghệ An. Bác viết: “Đội phần lớn là các cháu gái đã dũng cảm chiến đấu, tích cực lao động, có nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật, bảo đảm cầu đường được thông suốt luôn... Các cháu xứng đáng là những thanh niên ưu tú của nhân dân Việt Nam anh hùng”. Bác còn căn dặn: giặc Mỹ đã thua to, nhưng chúng vẫn rất ngoan cố. Vì vậy, các cháu phải nêu cao ý chí chiến đấu, tinh thần cảnh giác cách mạng; luôn luôn đoàn kết, ra sức học tập chính trị, kỹ thuật, văn hoá để ngày càng tiến bộ; đem hết nhiệt tình, tài năng của tuổi trẻ cống hiến thật nhiều cho sự nghiệp chống Mỹ cứu nước.

Bác vừa căn dặn phụ nữ tích cực lao động, chiến đấu nhưng cũng phải cố gắng học tập, nhất là các cháu gái. Nói chuyện với đại biểu nhân dân Nghệ An ngày 14-6-1957, khi biết số lượng học sinh gái ít hơn nhiều hơn so với học sinh trai, Bác đã không vui. Bác nói “Tỉnh ta có 7 vạn học sinh. Thế là khá, nhưng trong đó chỉ có 32 học sinh gái ở cấp III và 865 học sinh gái cấp II là còn ít. Thế thì các cháu gái phải cố gắng, các vị cha mẹ đừng tiếc công mà giữ con gái ở nhà, không cho các cháu đi học”. Đến thăm Trường Sư phạm miền núi Nghệ An (ngày 9-12-1961), Bác hỏi thăm học sinh các dân tộc. Khi Bác hỏi đến các cháu học sinh dân tộc Tày, có một học sinh nam đứng dậy, Bác hỏi: “chỉ có một cháu thôi à? Sao lại không có cháu gái? lần sau phải có cháu gái”.

Được tin các cụ, các bà trong Hội Mẹ Chiến sĩ Liên khu IV tuổi đã cao mà vẫn cố gắng học tập, Bác rất xúc động. Bác viết thư động viên: “Nhiều cụ, bà tuy tuổi tác đã cao, vẫn cố gắng học chữ, học làm tính. Thật là đáng kính, đáng quý. Chẳng những các chiến sĩ mà tôi và Chính phủ cũng biết ơn các cụ, các bà”.

Để phụ nữ thật sự tiến bộ, bình đẳng, Bác mong muốn phụ nữ cần cố gắng để góp sức vào mọi công việc, cả trong việc lãnh đạo, quản lý. Trong Di chúc Bác viết vào tháng 5-1968, Người căn dặn: “Đảng, Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo. Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên. Đó là một cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ”. Trong thư gửi đồng bào tỉnh nhà vào tháng 8-1949, Bác vui mừng khi biết xã nào cũng có phụ nữ tham gia vào hội đồng nhân dân. Bác viết: “Tôi rất vui lòng rằng xã nào cũng có phụ nữ tham gia hội đồng nhân dân... Phụ nữ phải tham gia chính quyền nhiều hơn và thiết thực hơn nữa...”. Nói chuyện với Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An (ngày 8-12-1961), Bác hỏi: Ban Chấp hành Đảng bộ ở đây có tất cả bao nhiêu đồng chí?... “Có mấy đồng chí gái? (“Dạ, 3 đồng chí”). Thế là thế nào? Các đồng chí gái không được 10 phần trăm. Như thế thì đồng chí gái ít quá. Các chú có nhận thấy thế không? Không được một phần mười. Ít quá!”. Tiếp đó, ngày 9-12-1961, nói chuyện với cán bộ và đồng bào tỉnh, Bác nói: Tỉnh ta có hơn 61 vạn phụ nữ, tức là một nửa dân số, là lực lượng lớn trong công cuộc xây dựng Tổ quốc, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Tuy vậy, “so với nam giới thì địa vị của phụ nữ trong xã hội còn quá thấp kém. Thí dụ: Ở hội đồng nhân dân các xã, phụ nữ chỉ được 15 phần trăm tổng số đại biểu. Ở các cấp đảng uỷ và chi uỷ có 5 phần trăm là nữ đồng chí”. Để khắc phục tình trạng đó, Bác đề nghị các cấp lãnh đạo quan tâm, tạo điều kiện cho phụ nữ phát triển: “Chúng ta phải có phương pháp đào tạo và giúp đỡ để nâng cao hơn nữa địa vị của phụ nữ”.

Từ kỷ niệm tuổi thơ

Những năm học ở bên Pháp, tôi vẫn luôn luôn hướng về Tổ quốc. Một đêm giao thừa, tất cả anh chị em người Việt Nam tụ tập nhau tại trụ sở đón Tết của quê hương trên đất Pháp...

Tối hôm đó, Bác gặp Việt kiều ở Pari. Anh chị em Việt kiều quây quần chung quanh Bác như những người con tụ lại bên cha già. Trong tình cảm thương yêu rộng lớn, Bác dặn dò tất cả mọi người thế này: "Các cô, các chú phải cố gắng mỗi người học giỏi một nghề, sau này trở về giúp nước nhà, góp phần làm cho dân ta giàu, nước ta mạnh". Lời dạy của Bác đã trở thành ánh sáng soi đường cho chúng tôi suốt những năm học tập ở xa quê hương.

Giữa năm 1959, tôi thi đỗ bằng thạc sĩ toán học. Nhớ lời Bác, tôi tình nguyện xin về nước phục vụ.

Trong những năm công tác ở Hà Nội, tôi được gặp Bác ba lần, một lần Bác đến thăm Trường đại học Sư phạm của chúng tôi. Lần thứ hai, vào dịp Tết, tôi

được gặp Bác. Trong buổi liên hoan đón năm mới hôm ấy Bác rất vui. Tôi lại được ngồi gần Bác. Bác cười chỉ vào tôi và nói với các đồng chí lãnh đạo ngồi bên cạnh:

- Sao ít phụ nữ thế? Bác muốn phong trào phụ nữ tiến bộ mạnh hơn nữa...

Tôi nghĩ trong đời tôi lúc bé đã được một lần Bác dạy cho cách học, những năm sống xa quê hương, hình ảnh Bác là nguồn động viên tôi khắc phục khó khăn để học tập. Khi trưởng thành lại được Bác săn sóc từ bữa ăn. Tôi là một trong hàng triệu phụ nữ Việt Nam đã được Đảng, Bác Hồ, cách mạng giải phóng và trở thành người có ích, được đem sức lực của mình phục vụ nhân dân, đất nước. Đối với tôi, không có gì sung sướng hơn là gìn giữ những kỷ niệm về Bác - cái vốn quý báu mà Bác đã trao cho tôi từ khi còn bé. Cái vốn đó mỗi ngày càng được nhân lên gấp bội, như cuộc đời tôi, được Đảng, Bác Hồ dìu dắt mãi mãi đi trên con đường sáng...

(Trích lời kể của nữ Giáo sư, Tiến sĩ Toán học Hoàng Xuân Sinh)

Bác đã dạy tôi yêu thương con trẻ

Vào cuối tháng tư năm 1964, Đại hội Liên hoan Phụ nữ "5 tốt" toàn miền Bắc họp tại Thủ đô. Tất cả đại biểu về dự phần lớn là rất trẻ, nhiều cô còn trẻ hơn con dâu út của tôi, duy chỉ tôi là đầu đã bạc.

Hội trường Ba Đình bữa đó bỗng náo nhiệt hẳn lên khi nghe tin Bác đến.

Bác đến vào giữa lúc họp. Thật quá bất ngờ. Tiếng hô "Bác Hồ muôn năm" vang lên bắt đầu từ những hàng ghế trên cùng, phút chốc loan đi khắp cả phòng họp rộng lớn này. Tôi mừng vui và cảm động đến chảy nước mắt. Nhất là khi Bác lên bàn nói chuyện thân mật, Bác lại nhắc đến tên tôi. Tôi run lên, thú thật tôi không còn tin ở tai mình nữa. Tôi cứ tưởng mình đang nằm mơ! Bên cạnh tôi, cháu Trương Thanh Trúc, diễn viên đoàn văn công quân đội ghé sát vào tai tôi nói khẽ: "Mẹ Hoan, Bác nhắc đến tên mẹ!". Lúc đó tôi mới tin là không phải trong mơ, mà là sự thật. Trong đời tôi, đây là một vinh hạnh quá lớn, một điều mà chưa bao giờ tôi dám nghĩ đến. Tôi là một người phụ nữ bình thường ở một khu phố nhỏ, một người thợ thủ công già, thế mà Bác lại quan tâm đến công việc làm của tôi!

Thì ra này giờ tôi mãi ngắm Bác... Giờ đây, tiếng Người vẫn bên tai. Mãi mãi trong đời tôi ghi tạc lời dạy của Người: "Tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm là con đường đi đến xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội, xây dựng hạnh phúc cho nhân dân, tăng gia là tay phải của hạnh phúc, tiết kiệm là tay trái của hạnh phúc".

Rồi Bác giải thích điều thứ 5 trong phong trào "5 tốt" vấn đề xây dựng gia đình nuôi dạy con cái, Bác nói: "Gia đình có nghĩa cũ và nghĩa mới, nghĩa hẹp và nghĩa rộng. Rộng ra nữa là đồng bào cả nước đều là anh em trong một đại gia đình. Ta có câu hát:

“Nhiều điều phủ lấy giá gương
Người trong một nước phải thương nhau cùng”

Rộng hơn nữa chúng ta có đại gia đình xã hội chủ nghĩa:

“Lọ là thân thích ruột rà
Công nông thế giới đều là anh em”.

Đã là đại gia đình, thì sự săn sóc dạy dỗ cũng không chỉ nhằm làm cho con cháu mình khỏe và ngoan. Mà phải cố gắng giúp đỡ cho tất cả các cháu đều ngoan và khỏe. Về việc này chúng ta có những gương mẫu như cụ Lê Thị Hoan (Bác nhắc đến tên tôi). Cụ Hoan đã có công giáo dục mấy chục cháu xấu trở thành những cháu tốt. Nếu tất cả chị em phụ nữ ta đều cố gắng làm được như cụ Hoan thì chắc rằng con cháu của chúng ta đều sẽ ngoan và tốt.

Hội trường hướng về phía tôi vỗ tay ầm vang. Lúc này tôi lúng túng quá, chẳng biết làm gì. Tôi cúi mặt xuống, không dám ngẩng lên. Bác lại căn dặn các cấp Đảng bộ, chính quyền cần thiết thực giúp đỡ phong trào 5 tốt không ngừng tiến lên, để phụ nữ được đóng góp nhiều cho cuộc chống Mỹ cứu nước.

Sau cùng với giọng nói trầm ấm, Bác vui vẻ hỏi:

Già như cụ Hoan, sao cụ Hoan làm được? Tại sao các cô chưa làm được?

Thế các cô có làm không?

Mọi người đều đáp:

- Có ạ? Bác lại hỏi:
- Bao giờ làm?
- Dạ, hạp xong về làm ngay.

Làm được bao nhiêu?

- Thưa Bác làm khắp nơi ạ!

Tôi liếc mắt nhìn Bác, thấy Bác gật đầu tỏ vẻ hài lòng.

Thế rồi, Bác bước xuống bục. Các cô trẻ chạy tràn ra cả lối đi để đón Bác.

Bồng chị Hà Quế đi đến chỗ tôi ngồi, chị gọi:

- Cụ Hoan ơi? Cụ Hoan lên gặp Bác.

Lúc đó tôi bàng hoàng cả người. Vừa mừng vui, vừa lo lắng. Tôi cố nhắc bước lên nhưng chân tay cứ run rẩy vì quá mừng. Tôi chưa đi được mấy bước, cũng vừa Bác đến. Bác cầm tay tôi. Luýnh quính tôi chẳng biết nói gì, thưa gì.

Nhưng tôi toát mồ hôi, ác một nỗi các anh quay phim lại chĩa những ngọn đèn sáng rực vào phía tôi. Như biết tôi đang lúng túng. Bác chỉ vào chiếc ghế:

- Cụ ngồi xuống đây

Tôi mạnh dạn ngồi bên cạnh Bác. Bác ân cần thăm hỏi gia đình tôi.

- Cụ ông có khỏe không?

Thưa có ạ!

- Cụ dạy bao nhiêu cháu, các cháu hiện có ngoan không?

Tôi rất kinh ngạc, thế ra mọi việc làm của tôi và của các cháu Bác đều biết.

Tôi lần lượt thưa cùng Bác số cháu nơi tôi đỡ đầu có 30 cháu. Đó là những

cháu chưa ngoan. Các cháu mắng học, ham chơi bời, trèo cây, đánh nhau, có cháu ăn cắp làm mất trật tự trị an đường phố. Mẹ cha thì buồn phiền, nhà trường lo lắng. Tôi cũng thừa với Bác những khó khăn bước đầu trong việc tập hợp các cháu lại, tổ chức cho các cháu vui chơi, lao động và học tập. Và đến nay tôi đã có một đóng góp nhỏ đã là giáo dục được 180 cháu trở thành những đội viên thiếu niên tốt, những cháu ngoan của Bác. Có 8 cháu được chọn đến Phủ Chủ tịch liên hoan cùng thiếu nhi Thủ đô, hè năm 1962. nhiều Cháu đã được đeo huy hiệu Đoàn.

Bác lại hỏi thêm.

- Các cháu đối với cụ thế nào?

- Rất thương ạ! Chúng đều gọi bằng "bà nội". Và hôm nay các cháu đều cố gắng thực hiện "5 điều Bác Hồ dạy".

Bác nhìn sang phía chị Nguyễn Thị Thập và các đại biểu rồi Bác hỏi tiếp:

- Đảng ủy, chính quyền, đoàn thể có giúp gì cụ không?

- Dạ có ạ!

- Cụ còn nguyện vọng gì nữa không?

Thưa Bác, được gặp Bác, biết Bác khỏe, là điều sung sướng nhất, và ước mong cho miền Nam giải phóng để chị em phụ nữ và đồng bào miền Nam được đón Bác, đó là nguyện vọng duy nhất của tôi, cùng là nguyện vọng của mọi người ạ.

Bác quay sang các đại biểu trẻ, vui cười nói:

- Muốn Bác mạnh khỏe, muốn miền Nam giải phóng, thì phải ra sức thi đua.

Thế là tất cả chúng tôi đều hô to: "Bác Hồ muôn năm?" và cứ vây lấy Người, không muốn rời Người nửa bước.

Hôm ấy về nhà, tôi đem chuyện gặp Bác kể cho các cháu nghe, thuật lại lời dặn dò của Người cho chị em phụ nữ trong khu Hội phụ nữ Đống Đa. Ai nấy đều vui mừng, nhất là các cháu chưa ngoan phải suy nghĩ nhiều. Tôi cũng lại nói cho mọi người ở khu phố tôi nghe. Lời kêu gọi thi đua của Bác đã được đăng lại trên báo Đảng ngay ngày hôm sau "Trong lúc miền Nam chúng ta đang ra sức thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng đời sống mới thì phụ nữ ở phía bên kia sông Bến Hải đang cùng toàn thể đồng bào miền Nam anh dũng, hy sinh anh dũng chống đế quốc Mỹ cướp nước và bọn Việt gian bán nước. Tôi đề nghị Đại hội hoan hô đồng bào miền Nam anh hùng và chúc đồng bào miền Nam giành nhiều thắng lợi hơn nữa! Chính vì chúng ta đang xây dựng trong hoàn cảnh hòa bình, còn đồng bào miền Nam đang phải ngày đêm chiến đấu nên nhân dân miền Bắc chúng ta cần phải thi đua mỗi người làm việc bằng hai để đền đáp cho đồng bào miền Nam ruột thịt". Thế là thành một cao trào thi đua "vì miền Nam" trong các cháu. Các cháu vừa học vừa làm tăng giờ lấy tiền mua sách, xây dựng tủ sách kết nghĩa với các bạn thiếu niên Huế, Sài Gòn, kết nghĩa anh em và góp tiền mua vũ khí ủng hộ đồng bào miền Nam đánh thắng giặc Mỹ. Nhiều cháu đã trở thành những công nhân, cán bộ trong các cơ quan, xí nghiệp. Nhiều cháu đã lên đường giết giặc, như cháu Quách Văn Long cùng anh em bắn rơi máy bay Mỹ được Bác tặng huy hiệu.

Cháu Phạm Văn Phương, Nguyễn Văn Ý lái xe cho bộ đội pháo binh, cháu Nguyễn Văn Thanh, Nguyễn Văn Thao là học sinh giỏi toàn huyện. Nhiều cháu đi học xa tận các nước đã về làm thợ, làm cán bộ như các cháu Hoàng Đình Nội, Cao Đắc Quý... các cháu cùng chúng tôi có chút ít thành tích nhỏ như vậy là nhờ công ơn dạy bảo của Bác, cửa Đảng. Và chính Bác là người dạy cho tôi tình yêu trẻ, cách giáo dục trẻ. Lúc sinh thời, người là "ông cụ trồng cây giỏi nhất nước". Và cũng vì yêu cây yêu người, Bác đã từng nói "Vì lợi ích mười năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm trồng người cho thế hệ mai sau."

“Nhà cháu mà không đến thì đến nhà ai”

Mùa xuân năm 1962, trời lạnh đến tê tái. Một tháng trước tết, Bác Hồ gọi cục phó Cục cảnh vệ Phan Văn Xoàn lên giao một nhiệm vụ đặc biệt mà chỉ có hai bác cháu biết: “Chú tìm cho bác một gia đình nghèo nhất ở Hà Nội, bác sẽ đi thăm họ lúc giao thừa!”. Tôi có một tháng để đi khắp Hà Nội tìm cho ra một người nghèo nhất.

Hà Nội ngày ấy không giàu, nhưng để tìm ra một gia đình “nghèo nhất” không phải là chuyện dễ. Tôi liên hệ hết người này đến người khác, nơi này đến nơi khác nhưng vẫn chưa xác định được ai là “nghèo nhất” Hà Nội. Cho đến một ngày, một anh Công an địa bàn gọi bảo tôi thử tới thăm gia đình một người phụ nữ gánh nước thuê ở khu vực anh.

Chúng tôi ghé vào một ngõ sâu trên phố Hàng Chĩnh, đó là một ngôi nhà cũ kỹ, phen liệt tạm bợ, bên trong chỉ có một chiếc giường tre và vài ghế gỗ lẩn lóc. Bàn thờ lạnh tanh hương khói, mạng nhện bao phủ - dù đang là những ngày giáp tết. Có bốn đứa trẻ đang nằm ngồi vật vạ chờ mẹ mang gạo về. Chúng đói. Chủ ngôi nhà ấy là một người phụ nữ ngoài 40 tuổi, tên Nguyễn Thị Tín, góa chồng. Chị vốn là công nhân thất nghiệp và từ lâu nay sống bằng nghề gánh nước thuê. Với chị, tương lai và sự nghiệp của gia đình chỉ là con số 0 tròn trĩnh.

Tôi báo cáo rằng nhiệm vụ Bác giao tôi đã làm xong. Bác gật đầu.

Tôi giao thừa ấy, như thường lệ, Bác Hồ đi với đại diện Thành ủy Hà Nội thăm vài gia đình trong kế hoạch. Khoảng 11 giờ tối, Bác nháy mắt với tôi ngụ ý đã đến chương trình của hai bác cháu mình.

Chúng tôi tách đoàn, gồm năm người: Bác, người thư ký, một cán bộ địa phương, tôi và một vệ sĩ khác – cùng hướng về phố Hàng Chĩnh. Bác mặc áo bông, quần vải gụ, đi dép cao su, đội mũ len đen và quần khăn choàng cổ. Không hóa trang nhưng phải nhìn thật kỹ mới nhận ra Bác được.

Chúng tôi dừng xe ngoài ngõ cách 200 mét, cả đoàn phải đi bộ vào. Lúc ấy trời đã lạnh tê tái, mưa phùn lất phất. Tôi đi trước vào ngõ. Ngõ sâu hun hút. Mùi hương trầm bay ra từ các nhà thơm phức. Có lẽ giờ này mọi người đang sum họp trong gia đình của mình để chờ đón giao thừa. Từ đằng xa, tôi thấy bóng chị Tín đang quảy đôi quang gánh đi ngược ra ngoài phố. Tôi khẽ gọi:

“Chị Tín phải không?”. “Vâng ạ!”. “Sắp giao thừa chị còn đi đâu?”. “Tôi tranh thủ gánh thêm vài gánh lầy ít tiền mua quà bánh tết cho các cháu, anh ạ!”. “Chị về đi, có khách ghé thăm!”.

Người phụ nữ nghèo khổ xoay người lại nhìn những vị khách, rồi chị thẳng thốt, bàng hoàng buông rơi đôi quang gánh, chiếc thùng sắt gieo xuống đất kêu loảng xoảng. Chị chạy bổ tới, quì xuống, ôm choàng lấy chân vị lãnh tụ rồi khóc nức lên: “Bác... Sao Bác lại đến thăm nhà cháu?”. Bác Hồ rung rung nước mắt: “Nhà cháu mà không đến thì Bác còn đến nhà ai!”. Mọi người im lặng. Tôi, thêm một lần nữa, ngược nhìn vị lãnh tụ đất nước mình, thấy Người cao hơn tất cả.

Vào nhà, chúng tôi chia nhau thấp nhang đèn, bày quà bánh Bác dặn mang theo, chia một ít cho bốn đứa trẻ đang ngồi chờ mẹ trên chõng tre giữa nhà. Căn nhà bùng sáng, Bác quay sang hỏi về những đứa trẻ: Các cháu có đi học không? Chị Tín ngập ngừng: “Thưa Bác, có ạ, nhưng nhà cháu nghèo, lại đi gánh nước thuê nên cũng chỉ được bữa có bữa không thôi ạ”. Thế gánh nước thuê có đủ tiền nuôi con không? Đến đây thì chị òa khóc: “Lo cái ăn từng ngày thôi, thưa Bác!”. “Giờ cháu có muốn làm việc không?”. “Thưa Bác, có chứ ạ, nhưng cháu tứ cố vô thân, ai nhận cháu?”. Bác im lặng không nói gì. Bác hỏi thêm chị Tín vài câu nữa nhưng lúc này chị không còn trả lời được nữa. Nước mắt chị cứ vòng quanh trên đôi gò má xanh xao của người phụ nữ nghèo khổ. Với chị, việc được Bác Hồ đến thăm vào đêm giao thừa quả thật là một hạnh phúc quá lớn lao.

Gần 12 giờ, sau khi chúc tết gia đình chị Tín, Bác và chúng tôi ra về. Lúc này ngoài đầu ngõ, tin Bác Hồ đến thăm nhà mẹ góa con cô của chị Tín đã bất ngờ lan truyền. Hàng xóm rủ nhau khoảng mấy chục người dân đứng chật ngõ chờ Bác ra. Tôi hơi bối rối. Bất thành linh Bác bước lại phí mọi người, tiếng vỗ tay vang lên.

Chờ mọi người im lặng, Bác nói: “Bữa nay Bác vui vì tình cờ gặp các cụ, các cô chú, nhưng Bác cũng rất buồn vì mới từ nhà cô Tín ra. Giờ này sắp giao thừa, các cô chú có biết cô Tín còn đi gánh nước thuê không? Tại sao cả một khu phố vậy mà không ai quan tâm đến việc giúp đỡ cho gia đình cô Tín?”. Im lặng, một đại diện khu phố nhận lỗi và hứa sẽ quan tâm đến nhà chị Tín. Bác tiếp tục: “Điều Bác muốn nói ở đây là tinh thần “lá lành đùm lá rách” trong khu phố, nhưng cái lớn nhất vẫn là trách nhiệm của Chính phủ...”.

Bước lên xe, đó là năm đầu tiên tôi thấy đi chúc tết người dân về mà Bác thật buồn. Người quay sang nói: “Các chú thấy chưa? Hôm nay mình đã đi đúng người thật việc thật rồi. Nếu như cứ để cho Thành ủy sắp xếp, Bác chắc chắn nhà nghèo nhất không phải là nhà cô Tín rồi...”.

Về nơi Bác ở, Bộ Chính trị đã tập họp để chúc tết Bác và cùng đón giao thừa. Bác ngồi vào ghế, mọi người ngồi xung quanh. Bác im lặng một tí rồi nói từ từ: “Hôm nay Bác được đi thăm một gia đình nghèo nhất thủ đô Hà Nội. Cô Tín bây giờ đã đến giao thừa mà vẫn còn phải đi gánh nước thuê để lấy tiền mua gạo nấu cháo cho con. Chúng ta quả thật đã quá quan liêu khi để xảy ra một sự việc như vậy ngay trong lòng Hà Nội mà không hề biết. Nhưng Bác biết, không chỉ có một gia đình nghèo như gia đình chị Tín đâu, vẫn còn rất nhiều gia đình nghèo hơn

thế nữa. Một Đảng cầm quyền mà để cho người dân nghèo hết còn chỗ để nghèo thì đó là lỗi của Đảng với nhân dân...”

(Theo lời kể của thiếu tướng Phan Văn Xoàn - nguyên là cận vệ của Chủ tịch Hồ Chí Minh)



Ảnh: Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng hoa phong lan cho ba đại biểu nữ dân quân Quảng Bình và Vĩnh Linh, năm 1968